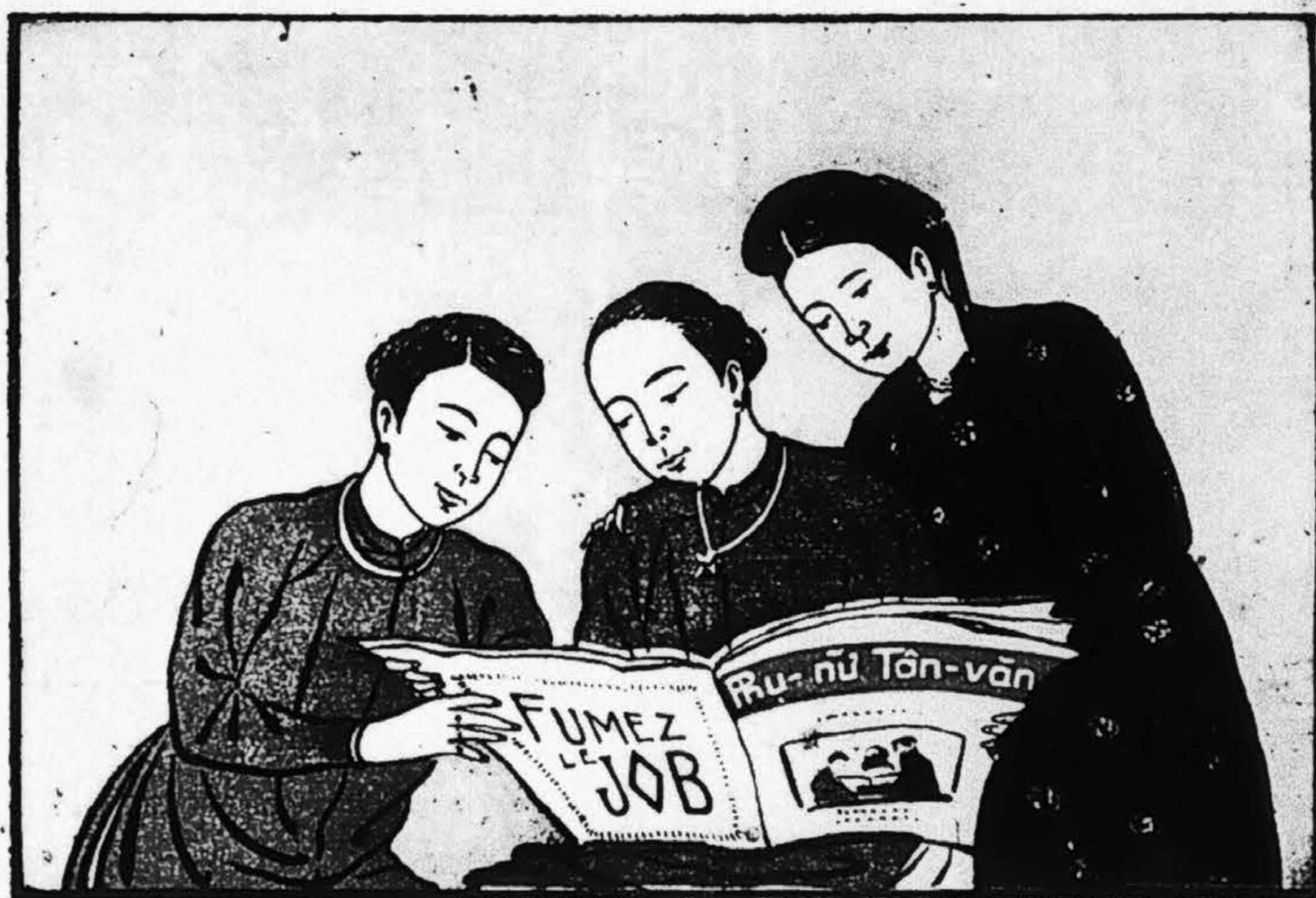


Phụ-nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



Phân sơn tô diêm sơn-hà,
Làm cho rõ mặt đàn bà nước Nam.

TÒA BÁO

(RÉDACTION ET ADMINISTRATION)

Nº 42 — Rue Catinat — Nº 42

SAIGON

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tầng cho Quán Ven Đường

Kinh Cáo



A. COURTINAT & Co.

SAIGON

SAIGON

trên hộp cũng trên xấp hàng, là do nơi hàng "COURTINAT" mà ra.

Hàng và vật dụng của hàng này đã thật tốt mà giá lại rẻ hơn các nơi khác. Xin quý ông quý bà lưu ý nhớ hiệu "CON COP" đang mua khỏi lầm lẫn hàng lựa nơi các hàng khác.

A. COURTINAT & Co.
SAIGON

Cùng quý ông quý bà, nhất là nơi mây tiệm buôn bán hàng vải nơi châu thành Saigon, cũng là các nơi khác trong cõi Đông-Dương, xin hãy chú ý mà nhớ rằng những hàng lựa như là: cầm nhung, sò, tò, vải, bô, cũng là vật dụng thích nhân "CON COP".

O. M. IBRAHIM & Co

Bán Ròng Hột xoàn,

44, Rue Calicut, 44. — SAIGON

Bốn Công-tý lập ra ở Saigon này đã được 17 năm rồi, mua bán hàng năm giữ một lòng tin thành, Quý bà Quý cô ở xa gần đều biết đến. Hột xoàn của tôi bán đều mua tại chánh gốc cho nên có được nhiều thứ nước quý báu vô cùng lại bán được giá nhẹ hơn các nơi.

Xin Quý bà, Quý cô chiều cõ.

Nay kính

O. M. IBRAHIM & Co

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-tý hữu hạn vốn 250 ngàn đồng

35, đường Pellerin. — SAIGON

Điện-thếp nói số 748

Tên đầy-thếp: CRÉDITANA

— Nhân lãnh tiền gửi không hạn-kỳ kêu là "Comptes Courants de chèques" bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Lan-pa, sinh lời 4 phần trăm (40%) mỗi năm.

— Nhân lãnh tiền gửi vô số "HẾT KIỂM" bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Lan-pa, sinh lời 5 phần trăm (50%) mỗi năm. Số này để cho người tiền tăng. Rút ra khỏi phần cho hay trước và chờ đợi lâu. Gửi vô bao nhiêu cũng nhân.

— Nhân lãnh tiền gửi có hạn-kỳ kêu là "Dépôts Fixes" cho lợi 6 phần trăm (60%) mỗi năm, nếu gửi một trăm tron. Khi hết hạn xin rút ra trước hạn - kỳ cũng đang, nhưng mà tiền lợi lãnh 4 phần (40%) mỗi năm, cũng như bạc gửi không hạn-kỳ vậy.

— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh tiền qua Đại-Pháp theo tàu thư hay là hàng dây-thếp.

— Lãnh trả bạc tháng cho học-sinh Annam đương dư học bên Tây.

— Cho vay có người chắt chắt đứng bảo lãnh và có đồ bảo-lương hiện-tại đủ.

— Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập cảng.

Công ty VIỆT-NAM-NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho quý đồng-bao biết rõ về công-nhà ngân-hàng hay là hãng buôn.

MM. HUYNH-D NHI-KHIEM, Phó-ham, ở Gò-công, Danh dự Hội-trưởng; TRAN-TRINH-TRACH, Hội đồng Hội-ngihtừ ở Bắc-liêu; Chánh Hội-trưởng; NGUYEN-VAN-CUA, Chủ nhà-In; Phó Hội-trưởng; NGUYEN-TAN-VAN, Nghiep-chủ, ở Saigon Quận-lý Hanh-ur

Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Quý-ông quý-bà cần có áo mưa khi đi đâu phòng ngừa khỏi làm dáo tốt bận thường của mình, muốn cho thiết nhẹ-nhàng và lịch-sự xin mời đến tiệm TANG-KHANH-LONG mà lựa, kiểu áo rất đẹp, ngoài bằng lụa Huế-kỳ có carreaux màu nước biển và màu xám ứng hồng trong lót cao-su.

Dùng qua cơn mưa rồi có thể xếp lại bỏ vô túi được, thật là tiện-lợi và thanh nhả vô cùng, xin quý-ông quý-bà trước khi đi mưa, hãy đến ghé tại bốn-tiệm mà so-sánh với tư-hàng ở các chỗ khác, chắc sao quý-vị cũng ưa áo mưa hàng là của hiệu TANG-KHANH-LONG 84 Boulevard Bonnard SAIGON là đẹp hơn hết.

Nay kính mời

TANG-KHANH-LONG
84 Boulevard Bonnard
SAIGON

13 JUIN 1929

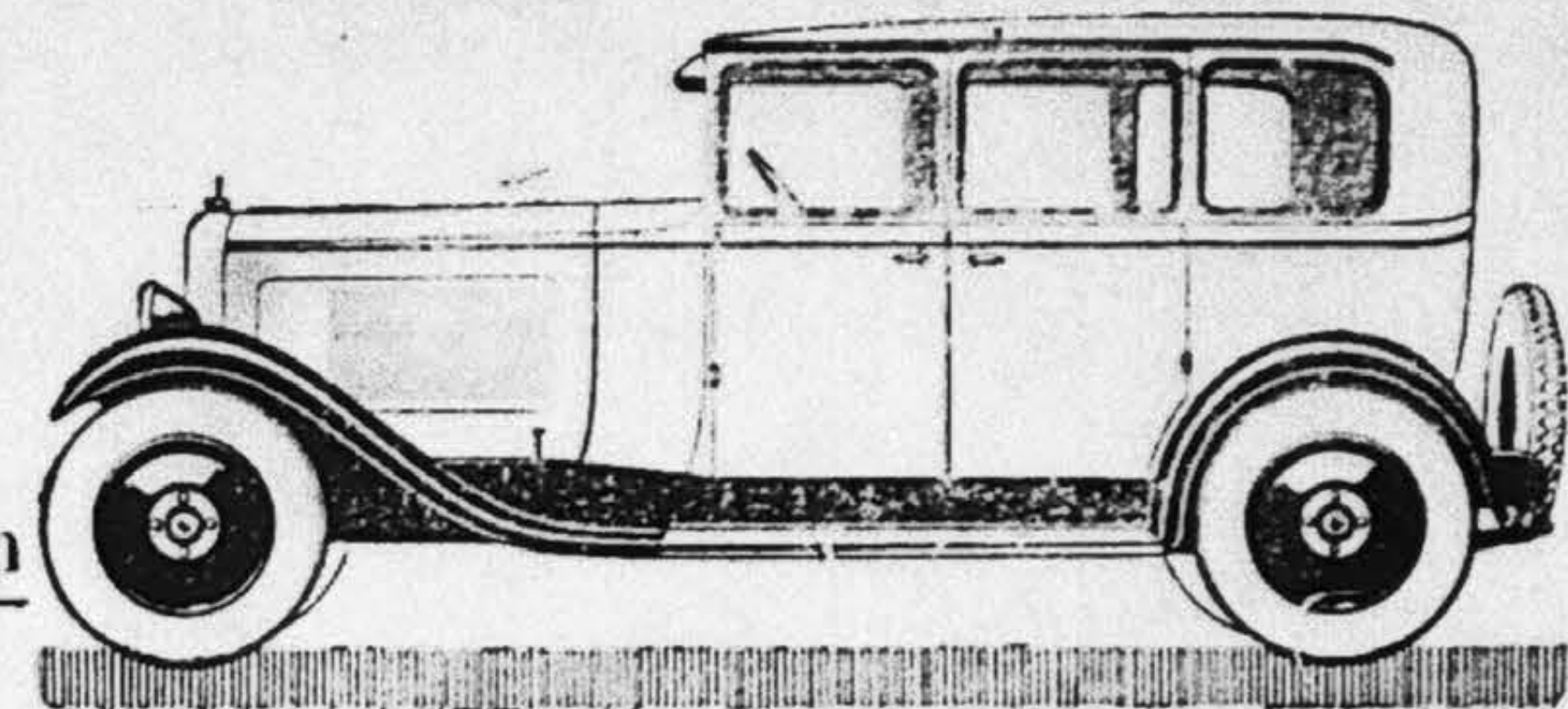
PHỤ NỮ TÂN VĂN

III

Xe tốt hơn hết

Giá rẻ hơn hết

Bán chịu 1 năm



Xe trần

Xe Limousine

Xe 7 chỗ ngồi



ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE

"AUTO-HALL"

Hanoi — Saigon — Pnompenh



CRÉATION AFFICHES: NG.-DUC-NHUAN

Đại-lý độc-quyền



HÀNG

BOY-LANDRY

Saigon — Haiphong — Hanoi
Thakhek — Shanghai

SÁNG-LẬP

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

Mua báo, gửi bài,
trả tiền xin đề cho:

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

Tổng-Lý

Phụ nữ Tân văn.

42, Rue Catinal,
SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

PHỤ NỮ TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinal. — SAIGON.

CHỦ-NHIỆM

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

GIÁ BÁO

Một năm..... 6\$00

Sáu tháng..... 3\$00

Ba tháng..... 1\$50

Lẻ mua báo xin trả

tiền trước.

Cái văn-đề Nữ-lưu Giáo-dục

Giáo-dục nghĩa là gì? Nghĩa đen là *dạy nuôi*, mà nghĩa trắng thời rộng-rải lắm, song ta có thể nói văn đề một lời là *giáo-dục* chỉ khác với nghĩa *tu-thân* một điều: là phạm-vi của nó rộng lớn hơn.

Người ta ví như như cái cây, thì giáo-dục là phép vun trồng tưới bón; nghĩa là cái phép *nuôi* và *dạy* sao cho người mở mang hết các tánh tốt sẵn có ở trong mình, và giết tắt những cái ngòi xấu, là những cái bòn-năng về đường tư-dục ở trong mình người.

Coi đó thì giáo-dục cũng gần với nghĩa *tu thân* lắm. Tu thân là làm sao? Là trau dồi cái thân mình, cho nên người. Tu thân là một cái thuyết về triết-học, cái nghĩa nó hơi hẹp hơn giáo-dục là một chữ phổ-thông, phạm người không ai là không cần giáo-dục cả.

Xem thử người Tây hiểu nghĩa giáo-dục là thế nào?

Giáo-dục trong chữ Pháp là *Education*, cái nghĩa nó rất rõ ràng: Nói gộp những công-phu cò-vả làm ra để giúp Tạo-hóa dựng mở mang các năng-lực về thân thể, trí-thức và tinh-thần của người, khiến cho người tới dạng cõi Chí-Thiện, được hạnh-phúc và được hữu-dụng trong xã-hội.

Coi đó thì giáo-dục là gồm những phương-châm để giúp cho thân-thể nở nang, trí-thức phát-dạt, tinh-thần tấn tới, mục-dịch là làm rõ-rệt hết thảy cái sức hay ở trong mình người ta, cầu cho được hoàn-toàn, để cho người ta được có hạnh-phúc riêng mà lại hữu-dụng trong xã-hội nữa. Cái hữu-dụng trong xã-hội đây cũng giống cái nghĩa *tu thân* để *bình thiên-hạ* trong sách Đại-học vậy.

Nếu giáo-dục là như vậy, thì tất là một sự cần phải có cho cả nam nữ. Vì sao? Vì người ta sanh ra là tự-nhiên, mà hiệp bấy rồi gây dựng chế-độ này chế-độ khác, lập ra chánh-phủ, là những sự ước định hết thảy. Các sự ước-định ấy vốn có từ bao-giờ, kể sanh sau tự-nhiên là phải nhận. Vậy thì trong đoàn hậu-tân nếu có ai không nhớ một cuộc giáo-dục để sống sao cho có địa-vị trong cái xã-hội nhân-quần, thì quyết là phải thiếu-thốn về phận-sự mà lại thua thiệt

về lợi-quyền nữa. Cuộc giáo-dục ấy phải có nền móng và phép tắc, phải có chủ-nghĩa và mục-dịch, và lại cốt làm cho hết sức nở nang con người về mọi đường Thân-thể, Trí-thức, Tinh-thần. Vì sao? Vì người ta có xác, óc và lòng? là ba cái sức mạnh ngấm, phải nuôi, phải dạy, cũng như cái cây, phải vun phân tưới nước mới phát-dục và sanh-trưởng dạng.

Lạ thay! ở trên cái bán-đảo Đông-dương này, trong bọn con trai, sự giáo-dục không tưới khắp, mà riêng một bọn con gái lại thì t thời hơn. Tại sao cũng là ở trong xã-hội, mà lại có một sự bất-bình-dạng lớn như vậy?

Sự giáo-dục đã không tưới khắp, đã không thuận tiện cho mọi hạng người mà còn trách *phụ-nhân nan hóa* nữa! Phụ-nhân đã từng nhờ giáo-dục của xã-hội đâu mà gọi là nan hóa?

Vậy thử ai là người nhiệt-thành hãy bắt chước cho diều khuyết-diểm đó, làm sao cho con gái cũng gọi-nhuần ơn giáo-dục bằng con trai?

Và nhiệt là chỉ em ta cũng phải biết yêu cầu cái quyền lợi lớn-lao và cần bốn đó.

Chúng tôi có mấy điều mong về văn-đề này:

1° Các ông đại-biêu vận-dộng sao cho chánh-phủ lập trường con gái khắp nơi, cho có đủ thảy giáo-tài-năng và nhất là chương-trình giáo-huấn cho có chủ-nghĩa chánh-dáng.

2° Các nhà trí-thức thì lập nên những trường tiểu-học, trung học và cao-lăng, dạy bằng chữ quốc-ngữ cả; từ lớp trung-học thì dạy chữ Pháp theo cách dạy tiếng ngoại-quốc.

3° Các bà từ-thiện và có hàng-sản lập ra những lớp học cho người lớn, để cho dân-bà ta có chống con rồi cũng có thể nhàn vài giờ mỗi ngày đến đó mà học tập.

4° Nhà nhiệt-thành về sự công-ích hợp một học đồng làm sách nữ-từ giáo-khoa-thơ, lựa toàn người hay; sách làm phát cho không, hay là bán thật rẻ.

Sự giáo-dục mà dạng phổ-cập trong nữ-lưu rồi, tội xin hứa với đồng-bào rằng: trong mười năm nữa, nước ta sẽ thò xò kịp nước Nhật.

P. N.

HỌC-BỔNG CỦA PHỤ-NỮ VIỆT-NAM

Đã gởi Việt-nam Ngân-hàng được 889\$83
vào khoản học-bổng



Việc lập học-bổng cho học-sanh nghèo du học, báo Phụ-nữ đã khởi xướng ra, thì báo Phụ-nữ quyết là hờ hào cổ-động cho có kết-quả to tát. Chúng tôi đã thề với lương-tâm như vậy, là chúng tôi phải làm cho tới nơi. Mà mỗi khi nói đến việc ấy chúng tôi dám nói chắc chắn rằng Thành-công ở ngay trước mắt, là chúng tôi có hai lẽ tự-tin :

Một là tin rằng chúng tôi chịu hy-sanh cái lợi riêng của tờ báo, mà bỏ ra 15%, thì việc phải thành ;

Hai là tin rằng việc gây dựng nhưn tài, là việc có quan-hệ tới non sông nơi giống, thì trong chốn non xanh nước biếc, thiếu chi là bạn đồng-chí tri-âm, soi xét và tán-thành cho, như vậy là việc phải thành.

Sự thành-cong ấy ngày nay đã có điểm lành báo trước cho rồi.

Từ khi Phụ-Nữ Tân-Văn xuất-bản, trong vòng một tháng tới nay, không ngày nào là chúng tôi không nhận được hàng trăm thư mua báo ở xa gần gởi về. Chúng tôi cũng biết rằng công việc của chúng tôi coi hình như mới đắp móng xây tường, mà anh em chị em đồng-bào đã chiếu cố như vậy, chắc hẳn trước nữa là muốn khuyến khích cho việc lập học-bổng, sau nữa là xét thấu tấm lòng sốt-sắng của chúng tôi. Bởi vậy mỗi khi mở thư mà thấy có một miếng giấy mua báo và cái mandat, thì chúng tôi thú thiệt rằng chúng tôi tỏ ra nét mặt vui mừng, trái tim của chúng tôi đập mạnh, chúng tôi phải tự nói với chúng tôi rằng : « Đa tạ tấm lòng hào-hiệp của các bạn đồng-chí đã giúp cho học-sanh nghèo. Cứ như vậy thì làm gì học-bổng không thành, cứ như vậy mà tiến lên thì lập ra mấy học-bổng mà chẳng được. » Coi ngay cái chứng cứ ngày nay đây, thì tuy con đường của mình phải đi hãy còn xa xôi, mà chắc cái mục-dịch của mình có thể đi tới được.

Chúng tôi thờ một cái chơn-ly, là hề đã nói thì làm, đã làm phải làm cho tới nơi, và phải làm cho sốt sắng mình bạch ; chứ không chịu nói ra rồi bỏ đó không làm, hay là làm một cách mờ mờ mịt mịt. Trong việc xây dựng cái lâu đài học-bổng, chúng tôi đã khởi-công như vậy đây.

Kể Phụ-nữ Tân-văn ra đời từ ngày 1er Mai cho tới chiều ngày 31 Mai 1929, nghĩa là vừa đúng một tháng, chúng tôi

đã cộng số thì nội tháng đầu được số tiền kê ra sau này

743 vị mua trọn năm, $\times 6 \$ 00 =$	4.458 \$ 00
292 vị mua 6 tháng, $\times 3 \$ 00 =$	876 00
233 vị mua 3 tháng, $\times 1 \$ 50 =$	349 50
11 vị mua 2 tháng hoặc gởi cò =	35 40

Cộng là : 5.718 \$ 90

Có 8 vị mua năm còn thiếu mỗi vị 5 \$ 00 40 00

Vậy bạc hiện là : 5.678 \$ 90

Truất ra 15% (phần trăm) là : 851 83

Cộng với số tiền của các vị hảo tâm đã
quyên cho học-bổng. 38 \$ 00

Vậy cộng số bạc học-bổng thì được. 889 \$ 83

Số bạc này bổn-bảo chủ-nhiệm đã đem gởi tại Việt-nam Ngân-hàng về khoản « Học-bổng », có biên lai đã in ở trên đây.

Ấy đó, bằng cứ ở trên đây đủ chứng tỏ ra rằng công việc của chúng tôi làm rất là thành thiệt và lại chứng tỏ ra lòng tốt của anh em chị em đồng-bào. Mỗi vừa một tháng tròn, mà anh em chị em đồng-bào đã cấp cho học-bổng số bạc gần một ngàn như vậy, thật là một cái chứng-triệu rằng việc lập học-bổng được thành công, nếu cứ theo bước ấy mà tiến lên hoài, thì chắc nội nam nay cũng có thể có được hai ba cái học-bổng cho học-sanh đi du học vậy.

Hỡi anh em chị em đồng bào !

Tuy đó là cái đầu thành-cong, nhưng mà chúng ta phải đem lòng hy-vọng cho cao hơn và xa hơn nữa, nghĩa là ai nấy phải đem nhiệt-tâm ra, mà hờ-hào, khuyến-khích và trợ lực làm sao cho số độc-giã của Phụ-nữ Tân-văn càng ngày càng đông, thì số học-bổng càng ngày càng nhiều, ấy tưởng là cái nghĩa-vụ đương nhiên của những người có nhiệt-tâm với nước nhà vậy!

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

**Xin nhớ cho khỏi mất
ngày giờ**

Kể từ 1^{er} Juin sắp tới những thư gởi
mua báo Phụ-Nữ Tân-Văn xin nhớ gởi
mandat theo một lượt với thư.

Những thư nào mua báo mà không có
mandat thì bổn báo không thể gì vô sở
và gởi báo được.

Ý-KIỆN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ



Coi như vậy đây cho nên ta càng
phải nên cứu-cấp cho học-sanh ta.

Chánh ngay là những học-sanh người Pháp ở bên Pháp cũng nghèo đói cực khổ lắm, không được mấy người là con nhà giàu có. Bởi vậy tại kinh-thành Paris, là một kinh-dô văn-hiến, bao nhiêu trường chuyên-môn đại-học, bao nhiêu học-sanh cao-dẳng đều tụ-tập ở đó, người ta có lập ra nhiều cơ-quan như là Học sanh Tổng-hội (Association générale des Etudiants), Đại-học Tương-lễ (Ent' aide Universitaire) v...v... để kiếm cách cứu giúp cho học-sanh.

Mà học-sanh đại-học ở Paris nghèo đói thiệt.

Có biết bao nhiêu người, ngày chỉ ăn có một bữa cơm.

Có người học thuốc, rồi đem phải đi canh-gác ở các nhà thương, hay là bán máu để đi mua bánh ăn.

Có người ngày học, đêm phải đi làm sếp-phơ xe taxi để kiếm tiền.

Có người học-sanh triết-học mà phải đi làm nghề vá dầy.

Có người tối lại phải đi rửa xe.

Có cô học-sanh, ngoài giờ học ra, là đội cái nón vải trắng lên đầu, mình khoác cái khăn trắng, để làm bồi trong các hàng cơm.

Có người phải đi ra lật rau ở ngoài chợ nữa.

Nói tóm lại tình-cảnh của họ khổ lắm. Khổ là có người muốn làm việc để kiếm tiền học, nhưng cũng khó kiếm. Ngay trong hội Học-sanh Tổng-hội cũng có đặt ra một phòng đăng kiểm việc cho học-sanh làm, song thấy tình-thế cũng khó khăn lắm. Mới rồi Học-sanh phải nhờ các báo đăng lên báo một lời ai-cầu nghe rất thảm-thiết :

« Xin các ông các bà có việc gì như là dạy học tư, coi sóc các việc, thì cho chúng tôi. Hay là có công-việc gì phải làm bằng tay chân hay sức khỏe, cho chúng tôi làm, chúng tôi cũng đợi ơn. »

Các báo bên Pháp đều đăng lời ai-cầu ấy, và hờ-hào cho người trong nước cứu giúp cho học-sanh người Pháp.

Ấy, những học-sanh Pháp ở ngay chỗ chôn nhau cắt rún của họ, đói khát trông nhờ có chị em nưng, mà còn như vậy. Liếng chỉ là học-sanh ta sang bên ấy, một mình muốn đem, từ cổ vô thân, nếu gặp những lúc cơ nguy cảnh khó thì biết làm sao ? Học-sanh Pháp ở trong nước họ, quê-hương của họ ở đó, cha mẹ của họ ở đó,

đồng-bào của họ cũng ở đó cả, cho nên lúc đói mà kêu còn có người thương ; anh em học-sanh ta tuy kêu nước Pháp là mẫu-quốc mặc lòng, nhưng mà vẫn là khác người khác giống, vậy có công-việc gì làm thì họ còn bao-dung cho họ trước, có miếng nào dư lắm thì mới đến mình. Ấy là cách vừa làm vừa học thì người mình không trông cậy được rồi, chỉ còn có trông cậy người trong nước giúp cho mà thôi.

Ấy vậy, việc cứu-cấp cho học-sanh là việc cần kíp cho ta ngày nay, ai cũng phải đem chút nhiệt-tâm vào, không còn chờ đợi đến bao giờ được nữa.

Lỗi tự đâu mà ra ?

Ở làng Đức-hòa trong Cholon mới rồi có xảy ra một vụ chồng đánh chết vợ, mà hai vợ chồng ấy xưa nay ăn ở với nhau rất là thuận vợ thuận chồng, có lẽ lát biển Đông cũng cạn ... Nguyên-nhơn có gì ở đâu ! Buổi sáng kia, người vợ dậy, ra cho heo ăn. Người chồng chạy lại la rầy, sao không săn sóc mấy đứa nhỏ trước, đã vội cho heo ăn, bỏ heo là ông bà của mấy sao ? Người vợ giận lắm, đối đáp lại rằng : « Ông bà của mấy là heo, chứ không phải ông bà của tao. »

Rồi đó người chồng vác cây đánh người vợ tới chết.

Chuyện vậy thì lỗi tự đâu mà ra ?

Có người cho là vợ chồng ấy vô giáo-dục. Người chồng dạy vợ mà không biết lấy lời nghiêm-nghĩa chánh, chưa chi đã nổi động tới ông bà của vợ, như vậy là vô giáo-dục. Người vợ trả lời người chồng nóng nảy như vậy cũng là vô giáo-dục. Còn người chồng cầm cây đánh vợ tới chết, như vậy thiệt là quá tàn-nhân, cũng do sự vô giáo-dục mà ra.

Một cuộc tra vấn để tìm

Kẻ ăn-trộm

Quan Phó sở Diên-Tin Saigon đã được gọi kêu nại của chúng tôi về sự mất báo, có đủ chứng cứ, là thơ-từ của các nhà danh-giã đã có đóng tiền lòng-niên rồi mà không nhận thưởng mỗi kỳ.

Ngày 21 Mai mới rồi, ngài có gởi cho chúng tôi một bức thư, cho hay rằng ngài đã mở đường tra xét về sự báo mất.

Thưa như vậy :

Kính ngài, tôi đã nhận được thư kêu nại của ngài, đề ngày 21 Mai này, vậy tôi kính tỏ cho ngài biết rằng lúc đó, tôi đã cho mở đường tra xét hỏa-hoại về những việc đã xảy ra, mà ngài đã thuật rõ đó.

Tôi chắc sẽ có thể cho ngài hay về cái kết-quả trong nay mai.

Quan Phó-chủ sở
Diên tin

Ý-kiến của Phùng-ngọc-Tường đối với vấn-đề phụ-nữ

Phụ-nữ Tân-văn chỉ trưng cầu ý-kiến của các danh-nhơn trong nước mà thôi, chứ không trưng cầu ý-kiến của các danh-nhơn thế-giới, song coi trong báo Tàu, thấy Phùng-ngọc-Tường có diễn-thuyết về vấn-đề phụ-nữ hay lắm, cho nên trích dịch ra.

Phùng-ngọc-Tường là một danh-nhơn ở nước Tàu ngày nay, hiện đương sanh sự lời thời với Tưởng-giới-Thạch, nhưng xem thể của Phùng yếu, cho nên sắp phải từ chức để ra ngoại-quốc; chuyện ấy tưởng ai lưu tâm đến thời cuộc nước Tàu ngày nay đều biết cả.

Phùng-ngọc-Tường vốn có tiếng là một người rất là cần kiệm chất phác, mới tới ở tỉnh Hà-nam, khánh thành trường Nữ-tử Sư-phạm, Phùng có ra diễn-thuyết, được cử tọa hoan-nginh lắm. Phùng nói rằng:



«... Dân bà con gái nước Tàu, thương phấn-sấp và dầu thơm hơn là thương chồng, gien vàng ngọc và mọi đồ nữ-trang hơn là gien nước. Nếu dúi hai lỗ tai ra để đeo bông, thì họ chịu lên, còn biển họ nhổ ra một sợi tóc để tó lông gien nước thì họ vội vàng tránh xa mà chẳng dám làm. Ví dụ có ai đem cho họ dầu thơm và phấn sấp mà lấy chồng của họ đi, thì họ cũng chịu; lại có ai đem cho họ vàng ngọc và hạt xoan để cho họ đeo, rồi thì mất nước họ cũng không có điều chi ân hận. Than ôi! đó là những cái lành xấu của dân bà, từ rày sắp tới các em nên bỏ những phấn sấp dầu thơm và mọi đồ vàng ngọc đeo ở người đi, thì mới xứng đáng là nữ học-sanh.»

«Vợ của ta ở nhà, vốn là một nhà nữ-tử giáo-dục, song chưa hề lấy phấn son và vàng ngọc làm đáng cho mình bao giờ. Vợ của ta như vậy mới xứng đáng là nữ học-sanh.....»

Phùng nói đến đây, các cô học-sanh đều vỗ tay cười ồ lên, vì phần mình là những khuyên học-sanh nên theo gương của vợ mình vậy.

Nên dùng

DẦU TỬ BI

Trị phong và ghẻ
cho trẻ em hay lắm.

Mừng Phụ-nữ Tùng-san

Ở Trung-kỳ là nơi đã từng sản ra nhiều nhà nữ-sĩ rất có tài, ngày nay lại thấy xuất hiện Phụ-nữ Tùng-san, là một tập văn có giá trị.

Theo như lời bá-cáo của hội Nữ-công, mà Hội-trưởng là bà Đàm-Phượng, thì tập này do cô Như-Mân biên tập.

Tôi tiếc không được biết cô. Song cái văn-tài và cái học-thức của cô làm cho tôi nhiệt-thành mà viết mấy hàng này, để giới-thiệu cho các chị em độc-giả về tập sách quý hóa của cô.

Từ khi tôi viết bài *Lời tâm huyết tỏ với Đồng-bào* đã đăng ở Phụ-nữ Tân-văn số đầu, thì vì việc thai sản làm cho tôi phải tạm xa trường ngôn-luận mà tôi mới bước chơn vào. . . .

Đây lại là một cái dịp khiến cho tôi càng hiểu rằng: Trong cái tình-tế bất-bình-dẳng của nam nữ hai giới đã dành là tại xã-hội phong tục một phần, mà cũng có Tạo vật một phần chứ chẳng không.

Các nhà bác-sĩ bên Âu-châu nghiên-cứu về sanh-lý-học đều đồng thình mà cho rằng: Cái óc của dân-bà đã cân nhẹ hơn óc của dân-ông, mà cái máu của dân-bà cũng ít bóng (globules) đỏ hơn máu của dân-ông nữa. Lấy con mắt tâm thường của ta mà xem thì cũng biết cái thân thể của dân-bà, tạo-vật đã nắn ra yếu hơn thân-thể dân-ông. Thêm việc kinh nguyệt và việc thai sản, người dân-bà càng thêm yếu nữa.

Tôi tưởng đó là những cái lẽ lớn, khiến cho dân-bà ở trong xã-hội kém địa-vị hơn dân-ông, tức là những lẽ mà nhà lập ngôn nên nhớ trong trí mãi.

Trừ các lẽ tự-nhiên ra, là lẽ mà chị em ta chẳng thể làm sao được, còn biết bao hũ-tục, biết bao nề bất-bình đã kể trong tập Phụ-nữ Tùng-san, đáng cho ta phải gia tâm mà bài-bác để mưu con đường hạnh-phúc cho nửa phần xã-hội. Dân-bà dành là dân-bà, nghĩa là có phận-sự của dân-bà; nhưng mà xã-hội chẳng có thể vịn cái lẽ dân-bà là yếu đuối mà đặt ra những cái luận-lý ích-kỹ, tức là những cái giầy xiềng để trói buộc thêm cho chúng ta.

Ấy đó là cảm-tưởng của tôi, sau khi đọc tập Phụ-nữ Tùng-san, xin hiến chị em trong nước; mong rằng từ nay trong hạn nữ-giới, nhiều nhà xứng lên sự trước thơ lập ngôn chánh-dáng như cô Như-Mân.

Madame NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Si vous ne portez pas au dedans la source de la joie véritable, c'est-à-dire la paix de la conscience et l'innocence du cœur, en vain vous les chercherez en dehors.

MAXILLON

Nếu chức-quân không giữ được cái nguồn vui thật ở trong, nghĩa là nếu lương-tâm của chức-quân không được sạch mọi sự tội lỗi, thì dầu chức-quân có gia sức tìm sự vui ở ngoài, cũng là lương-công vô ích.

Các danh-nhơn trong nước đối với vấn-đề phụ-nữ

Cuộc trưng cầu ý-kiến của PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

Bài trả lời của ông Phạm Quỳnh

(tiếp theo và hết)

Tuyệt-nương nghị-luận thăm một mình như thế ở trước bóng trăng, không khác ginhà triết-học dăng dăng thuyết-lý. Đương tán dương cái công-đức của người đàn bà trong gia-dinh, sự nhớ ra mới biết rằng mình mới là cô con gái hai mươi tuổi, đã có gia-thất đầu mà biết chuyện gia-dinh, bấy lâu nay còn mới coi việc nhà bộ cho cha mẹ mà thôi. Nhân đó mà cái dây lu-lướng của cô đương căng thẳng, bỗng rồi trùng lại. Có cái mặt xuống ra dáng bữ-sở-tư. Từ nãy đến giờ còn nói chuyện nghĩa-lý giữa đời thì hùng-biện cao-dàm lắm; đến việc thiết-thân nay mai thì ngần-ngợ ngần-ngần như không biết nghĩ thế nào. Thân gái như hạt mưa sa, nay mai đây mình sẽ sa vào chốn nào? Sa vào chốn thanh-thoi, hay sa vào nơi bùn-lầy? Muốn lập nên gia-dinh, muốn mưu việc xã-hội, phải tựa vào một người. Người ấy sẽ là ai? Chắc trong bụng có cũng đã nhiều khi tưởng-tượng một người chồng thế nào là xứng đáng rồi. Nhưng xét quanh mình chưa thấy trai nào được hết như kẻ « ý-trung-nhân » đó.

« Đã hai ba năm nay, biết bao nhiêu món hỏi, mà có chẳng bằng lòng món nào, vì toàn là công-từ bột, công-từ giấy, công-từ lòng công cả. Lấy con mắt một người con gái dạ cả trí cao, hoài-bảo to-tát như cô, mà xét bọn thanh-niên nam-tử nước nhà, không thể sao mà lạc-quan cho được. Thậm chí có đã phải tự-cam rằng miễn không phải là người hư, còn tư-cách đầu chưa được hoàn-toàn, sau này ăn ở với nhau sẽ sửa lẫn cũng được. Có nghĩ thế là cô đã tự-tin rằng có đủ tài đủ sức cảm-hóa được chồng vậy.

« Sau có cậu Tú mới tốt-nghiệp trường trung-học, người tư-chất thông-minh, tư-tưởng hào-mai, quan phủ bằng lòng gả, cô cũng ưng ý ngay. Cứ thật ra thì cậu này tuy có tài có chí thật, nhưng theo học tây từ thuở nhỏ, cách cử-chỉ có ý đường-đột, không có cái vẻ thuần-tủy con nhà Nam-Việt. Còn đến những điều quốc-tục quốc-túy, xem ra cũng khi mơ-hồ. Tinh ý phư cô, không phải là không nhận thấy những sự khuyết-diểm đó, nhưng cho là sự khuyết-diểm có thể bổ-cứu được, mà tự-nguyện ra tay bổ-cứu cho được.

« Cậu Tú mợ Tú ăn ở với nhau một năm, xem cách đứng ngồi giao-thiệp của cậu đã thấy đôi hẳn. Cái thái-độ lặc-cắc khi trước mất lần đi, mà uyển-nhiên thành một chàng thiếu-niên phong-nhã. Ấy sự cảm-hóa của mợ sâu-xa và mau-mẫn như vậy. Bấy giờ mợ mới yên tâm, chắc dạ rằng đã khôi-phục được cái hồn Nam-Việt của chồng rồi, bèn khuyến-chồng sang du-học bên Pháp, vì biết rằng một cái văn-bằng tú-tài tây thật chứa đủ làm được gì và cách học-hành bên này cũng chứa đủ gây được bậc nhân-tài xứng-dáng. Mợ có đồng vốn liếng riêng nào cống-hiến cả

cho chồng đi học. Cậu định chuyên-môn về Y-học, phải năm năm mới tốt-nghiệp được.

« Năm năm giữ cô-phòng, một lòng thờ-phụng cha mẹ chồng, trông nom cho các em chồng, lại săn-sóc cả việc nhà mình, hoạt-động luôn luôn, cho người nời nhờ buồn. Mỗi chuyến tàu, viết thư cho chồng, tuyệt-nhiên không có những giọng sầu thảm biệt-ly gì cả, chỉ những lời miên-lệ khuyến-khích, thỉnh-thoảng mới có một chút ngậm ngùi để tỏ tấm lòng tưởng nhớ.

« Hết năm năm tốt-nghiệp về, nghiêm-nhiên một ông Y-khoa bác-sĩ, mở một phòng thăm bệnh ở giữa thành-phố, khách ngày một đông, tiếng nổi khắp nhà quê kể chợ. Tuyệt-nương bấy giờ mới nghĩ thi-hành cái chí binh-sanh, muốn lấy tài-tri một người đàn-bà hoán-cải phong-tục cả một xã-hội. Trước hết gây ra một chốn gia-dinh có thể làm gương cho các gia-dinh trong nước. Rồi chủ-trương các cuộc từ-thiện cứu-tế trong xã-hội, như cuộc bảo-anh, bảo-cổ, sở hộ-sanh, trị-bình, v. v. Sau đặt ra ở nhà riêng một hội « sa-lông » để tiếp các bậc danh-sĩ đương-thời, như các sa-lông ở nước Pháp về thế-kỷ thứ 17 và 18. Bác-sĩ rồi ra làm nghị-viên, giao-thiệp mỗi ngày một rộng. Bao nhiêu những bậc danh-nhân lãnh-tự trong các giới đều đi lại ở nhà. Sa-lông của bà Bác-sĩ Bùi không mấy lâu nổi tiếng là nơi « phong-nhã chi lâm-tàu », mà bà nghiêm-nhiên thành một bà chúa phong-nhã ở Bắc-thành. Mỗi tuần-lễ tiếp khách hai lần, những nhà chánh-trị, nhà văn-học, nhà làm sách, làm báo, thường đến nghị-luận về việc nước việc đời, phu-nhân lấy cái tri linh-lợi hoạt-bát, lấy cái tài lịch-thiệp khôn-ngoan, lại lấy một tấm lòng rất nhiệt-thành về giống nòi, về tổ-quốc mà điều-hóa mọi người, cảm-hóa hết thảy. Không những các danh-sĩ đương-thời họp tập ở nhà phu-nhân, mà người Âu-châu, người Á-dông muốn biết cách phong-nhã của nước Nam cũng thường xin vào tiếp mặt phu-nhân. Nhà làm sự đời sau chép rằng trong cuộc tiến-hóa của dân-tộc Việt-Nam về tiền-bán thế-kỷ thứ 20, bà bác-sĩ Bùi và hội Sa-lông của bà có một cái địa-vị và một cái ảnh-hưởng rất to...

« Tôi vừa mua bút vẽ-vời ra một thiên tiểu-thuyết rất bông-lông. Có Tuyệt-nương là ai? Bà Bác-sĩ Bùi là ai? Ở nước Nam này làm gì có cái của bầu ấy, mà khéo-keo bày vẽ ra cho người ta càng thêm! Than ôi! tôi đây cũng vì thêm-thưởng được trông thấy cái của bầu đó, nên không quản rườm tai các độc-giả, vẽ phác ra hình-ảnh một bậc tân-nữ-lưu ở nước Nam như trong tri văn mộng tưởng, và phải đặt vào hai ba mươi năm về sau này. Song có lẽ nếu biết khéo gây-dựng từ bây giờ thì cũng có thể có sớm hơn được, không phải đợi đến một kỳ-hạn xa-xôi như vậy. Cứ như cách giáo-dục ở các trường nữ-học bây

giờ, có thể gây được hạng đàn-bà như thế không? Tôi lấy làm hoài-nghi lắm. Nhơn đây tôi xin bày một cái ý kiến riêng của tôi đã dự bàn trong một bài luận về sự giáo-dục đàn-bà con gái từ năm xưa.

« Tôi có bản nên lập một trường học riêng cho bậc khuê-các ở nước ta. Gọi là trường học mà không phải là trường học, vì đàn-bà con gái bậc thượng-lưu không cần gì văn-bằng tốt-nghiệp, không cần gì thi-cử văn-bài, chỉ cần mở-mang tri-luệ, khái-phát tâm-hồn mà đoàn-tuyện lấy cái tư-cách phong-nhã ở đời. Cho nên đặt tên là *Phong-nhũ học-viện*, có ý bắt-chước như nhà *Université des Annales* ở bên Pháp. Trường này của một bà nữ-sĩ tên là *Yvonne Sarcey* lập ra, mỗi năm mời những danh-sĩ trong nước đến diễn-thuyết về các vấn-đề lịch-sử, văn-học, giáo-dục, mỹ-thuật, mà diễn riêng cho bậc khuê-các thành *Paris* đến nghe. Cứ đầu năm đặt một cái chương-trình sẵn, cả thầy bà bốn mươi phiên diễn-thuyết về các khoa, đem công-bố ra; bà nào có nào biên tên và nộp tiền trước thì cứ đúng ngày giờ đến nghe như người đi học vậy. Không có hạn học hạn tuổi gì cả, nhưng ai theo tất cũng theo ít ra là một năm, vì phải trả tiền một năm trước, như người mua *Tân-văn Tập-chí* vậy. Trường này thanh-hành lắm, vì các ông thầy đến giảng toàn là những tay hàn-lâm học-sĩ có tiếng một thời, và người nghe toàn là những bậc thượng-lưu khuê-các ở kinh-đó.

« Theo như ý tôi thì trường *Phong-nhũ học-viện* của ta có thể chắm-chước theo như cách-thức trường *Annales* đó, nhưng phải đặt ra ba hạn; một hạn dự-bị để dạy qua-loa về các môn phổ-thông, vì đàn bà con gái ta phần nhiều còn chưa phổ-thông giáo-dục thì chưa đủ tư-cách nghe giảng cho có ích-lợi được, một hạn giảng nghệ, là phần cốt-yếu, thì cũng làm lối diễn-thuyết đặt chương-trình sẵn mỗi năm như trường *Annales*; và một hạn thiết-hành, có

lớp dạy nữ-công, như vá-máy, thêu-thùa, kết hoa, làm bánh, v.v...; lớp âm-nhạc dạy đàn-ca; lớp gia-chánh dạy về cách quản-lý trong nhà, v.v...

« Ấy đã lâu nay tôi vẫn mơ-tưởng một trường cao-đẳng cho bậc khuê-các như thế; cái mộng đó có bao giờ thành được không? Tôi không dám chắc, nhưng thiết hết lòng mong-mỏi vậy.

« Dù thiết-hành được, dù chẳng thiết-hành được, cũng là một câu chuyện bàn chơi để cống-hiến các nhà để tâm về vấn-đề phụ-nữ. Vấn-đề này ở nước ta tuy chưa xuất-hiện một cách kịch-liệt như ở các nước, nhưng kẻ thức-giả cũng phải lưu-ý đến, vì sớm trưa tất có ngày phải giải-quyết, và giải-quyết ra thế nào thật có quan-hệ một phần to đến vận-mạng nước nhà vậy. »

Đó là lời tôi diễn-thuyết từ năm 1924, mà bài luận của tôi về sự giáo-dục đàn bà con gái cũng đã in trong *Nam-Phong tạp-chí* từ năm 1917.

Tuy từ đó đến nay cái phong-trào nữ-lưu đã thấy nhóm lên ở trong nước (như Trung-kỳ có lập hội Nữ-công), nhưng mấy cái ý kiến thô-thiển của tôi vừa thuật lại trên kia tưởng cũng chưa phải là đã cũ vậy.

Nay nhân báo *Phụ-nữ Tân-văn* ra đời, tôi lại đem ra bàn góp mấy câu đó, mong rằng cái mộng-tưởng của tôi về mười năm trước có lẽ nhờ một cái cơ-quan ngôn-luận có giá-trị mà sẽ sắp đến ngày thiết-hành được chăng.

Tôi hi-vọng như thế, và thành thực chúc mừng cho báo *Phụ-nữ Tân-văn* được trường-cửu phát-dạt để theo đuổi cái mục-dịch rất hay của nhà sáng-lập đã tuyên-bố trong lời phi-lộ vậy.

Phạm-Quỳnh

Ông Phạm Quỳnh

Ông Phạm Quỳnh, chủ báo *Nam-Phong* ở *Hanoi*, là một người có công to trong sự chỉnh-dốn cái nền quốc-văn ở nước ta ngày nay.

Ông là một người trước như đã diễn-dịch các thứ sách triết-học có tiếng trong văn Pháp ra quốc-âm, làm cho kẻ thượng-lưu trong nước hâm-mộ văn-chương Pháp và có hy vọng lớn về quốc-văn. Thật trước ông, ở nước ta đã từng có nhiều nhà đã làm cái việc phiên dịch ấy, song làm thật có công và kết-quả rộng lớn, thì là từ khi *Nam-Phong* ra đời vậy.

Văn của báo *Nam-Phong* là một thứ văn vừa mới, vừa hấp với linh-thần cũ của tiếng ta, vừa hấp với cái cụ-pháp văn tây, thiết là có thể làm mới cho kẻ thượng-lưu muốn học làm văn quốc-ngữ vậy.

Kẻ vẽ văn-chương và học văn thì sự nghiệp ông Phạm Quỳnh rất lớn lao, có ảnh hưởng to trong sự đào tạo ra cái văn-hóa mới cho nước ta buổi mai sau này.

P. N. T. V.

Hãy dùng bột BLENDINE JACQUÉ MAÏRE
mà nuôi trẻ con.



Sữa trị, Điểm trang, Săn sóc

GIÁ TÍNH NHE
Các thứ thuộc đối phần
crèmes, nước thơm, Chỉ
cho những cách giữ-gìn.
Quý-vị hãy đến nhà:

“KÉVA”

Là Viện Mỹ-nhơn ở Paris
Chi-nghành ở Saigon
40, Chasseloup Laubat.
Giấy thép nói: 755

— Ai viết thơ hỏi bốn-viện sẽ gởi cho quyền sách nhỏ
nói về sự đẹp.

VIỆT-NAM PHỤ-NỮ LIỆT-TRUYỆN

Mẹ Ông NGUYỄN-CAO

(Diễn song-thất lục bát)

Bài văn-văn này tụng-dương chuyện bà mẹ ông Nguyễn-Cao. Ông người Bắc-kỳ, ở đời Tự-đức, đậu thủ-khoa, làm quan đến Bộ-Chánh. Sau khi triều-đình Huế hoà với nước Pháp, ông phải giải-chức về nhà. Có người cáo ông toan khởi-nghĩa, ông bị đòi đến trước mặt các quan Tây. Các quan đòi ông từ-lẽ, phu rước mời uống. Song ông tức giận quá, bèn vá tỵ rước đập bể, lấy mảnh chai mổ bụng mình, ruột đỏ ra cả đồng. Liền có thầy thuốc tây đến băng bó cho; nhưng ông quyết không sống, lại cắn lưỡi mà chết. Bấy giờ có người khóc ông bằng một bài thơ, có câu rằng: Thế tâm thiên-địa lưu trường-xích; thiết-xi giang-sơn thổ thiết-hồng. — Còn chuyện bà mẹ ông, xem trong bài đủ rõ. Chỉ nói thêm rằng tên Lý-trưởng ấy khi đó bị người ta trói lại giải-quan, sau mang án trầm-quyết.

Ông Nguyễn-Cao, nhà nho đất Bắc,
Chết, để gương nghĩa-liệt cho ta;
Con hiền, mẹ thánh để ra,
Nam-mô! xin kể chuyện bà-thân ông:
Cụ-bà vốn con giòng thi-lẽ;
Lấy chồng vừa mới đẻ một trai,
Phu-quân nhuốm bệnh qua đời;
Bấy giờ bà trạc đôi mươi tuổi ngoài.
Thân góa-bụa, con người nhan-sắc,
Thêm cảnh nhà bần-bạc đơn-cô.
Xưa nay những lũ hung-đồ
Thị hùng quen thói dâm-ô là thương;
Tên lý-trưởng ở làng bên cạnh,
Những toan dùng sức mạnh bề hoa;
Lừa khi bà ở nhà ra,
Đón đường bóp vú, giảng-ca ngổ lời,
Rằng: « Hãy lấy ta đây thì khá;
« Không, đồ nàng ở góa cho yên!
« Là người, có phải là tiên?
« Dầu liền đi nữa, có liền cũng mua!»
Bà riêng nghĩ: mình thua thắm lẽ,
Yếu mà toan chống khỏe được sao?
Cười cười nói nói ngọt-ngào,
Xin chờ mản khó, sẽ trao tơ hồng.
Về, bà cứ như không một mực,
Đem ngày lo chăm-chút nuôi con.
Nuôi con cho trọng, cho khôn,
Rồi ta thăm máu mà chọn cái thù!
Lòng căm tức mấy thu ôm đợi,
Thằng bé Cao vừa mới lên mười,
Nhìn con, như cái hoa tươi!
Nhìn mình, khổ nỗi ở đời với con!
Bên chú Lý bôn-chôn giục mãi,
Tang mản rồi, sao phải đợi mong?
Bên bà, vừa có tin thông:
Hẹn ngày sắm lễ cùng chồng một diên;
Mời thầy Lý, làng trên, xã dưới,
Dự tiệc này; tiệc cười hôm sau.
Được tin mừng rỡ xiết bao;
Ai hay sét đánh trên đầu đứa gian!
Ngày hôm ấy, trước bàn thờ nhà, (1)
Hương phun mây, đèn lửa lửa hồng,

Xóm làng dũ mặt tây đông,
Ai coi mụ góa tể chồng thì coi.
Bà lạy, rồi hẳn hỏi đứng giữa,
Thong dong mà kẻ thừa đầu đuôi,
Rằng: « Từ nó phạm đến tôi,
« Tắm lòng tôi nhuộm chẳng người bao giờ.
« Hiềm vì chút con thơ, thơ quá,
« Phải giả nợ, nặn nà qua ngày,
« Sống thừa còn đến hôm nay,
« Liều thân tôi tắm lòng này với ai!
— Bà vừa nói chỉ ngay chú Lý: —
« Nó là thằng ý thế hành hung.»
Trong cơn kẻ lẽ ung dung.
Cầm dao cắt vú liệng tung giữa nhà!
Trăm con mắt đỏ hoa đóm-đóm,
Lưỡi thụt vô, răng cộp cộp hăm,
Ai dờ có gái phi phạm!
Chết oanb, chết liệt, chết làm cho kinh,
Làm cho khiếp mấy anh nam-tử!
Giọt này mình, ngả ngửa người ra!
Kẻ chỉ trong đám quần thoa,
Lạy bà! đời có một bà mà thôi!
Mẹ đã thế con rồi cũng thế,
Ông Nguyễn-Cao, tiếng đề ngà thu:

CHƯƠNG-DÂN.

(1) Nhà, nghĩa là nhà ấy, nhà bà ấy.

MỸ NGHỆ BẮC

Bồn tiệp, kính trịnh qui khách rõ. Lúc này bồn
tiệp có rất nhiều: Kiểu ghế salon, mặt nu, mặt đá,
tủ thờ, tủ kiếng bằng trúc, gỗ, cần chạm rất đẹp.
Đồ đồng lọc, đồ đen kiền la. Đồ thêu màu v. v.
Xin quý vị chiếu cố bồn tiệp rất mang ơn!

ĐỨC-LỢI
105, rue d'Espagne — SAIGON
Kế dinh Xã-Tây

Theo tục ngữ phong-dao

XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

(Tiếp theo số 5 của P. N. T. V.)

I. — Cái quan-niệm chung của xã-hội đối với phụ-nữ

Theo các nhà xã-hội-học đã khảo cứu về cái trạng-thái xã-hội đời thượng-cổ thì lúc bấy giờ cái quyền trong gia-đình là thuộc về đàn-bà, về người làm mẹ, gọi là « mẫu-quyền gia-đình »; trải qua một thời-dại khá lâu, rồi cái quyền ấy mới thuộc về đàn ông, về người làm cha, gọi là « phụ-quyền gia-đình », tức như lối gia-đình hiện có ở nước ta.

Ngày nay các học-giả nước Tàu đã lấy nhiều chứng cứ trong lịch-sử nước mình làm chứng cho lời ấy là thật. Trong những chứng-cớ ấy có điều này là mạnh hơn hết. Người đời thượng-cổ để ra chỉ biết có mẹ mà thôi, nên theo họ mẹ. Nghiệm như chữ *Tánh* (姓) là họ, thì ghép chữ Nữ (女) với chữ Sanh (生) nghĩa là Nữ sanh vì tánh (女生爲姓), thì đủ biết. Mà thật vậy, bao nhiêu những họ có tiếng đời thượng-cổ thì cái chữ nó đều có chữ Nữ (女) đứng một bên, như họ Dao (姚), họ Ti (姬), họ Cơ (姬), họ Khương (姜), họ Nuy (姁), họ Văn (媛), họ Cát (妣) vân vân.

Cái xã-hội đời thượng-cổ là xã-hội thuộc về mẫu-quyền, sự đó đã hiển-nhiên rồi, không thể cãi-chối được. Song tại làm sao mà về sau phụ-quyền lại thay cho mẫu-quyền, và sự trải-qua trong cuộc thay-đổi ấy thế nào, lịch-sử không đủ tài-liệu mà khảo-cứu, nên các nhà xã-hội-học cũng để chứng mà nói mỗi người một khác, phân vân không nhất định.

Trên đó là cái công-lệ cho sự phát-triển của một xã-hội, đã do các nhà xã-hội-học tìm ra; bất-kỳ xã-hội nào, dân-tộc nào, không thể thoát khỏi cái công-lệ ấy.

Nước ta, về đời thượng-cổ, không có sách-vở gì đủ làm chứng-cứ; song, theo cái công-lệ trên đó thì chắc cũng đã trải qua một thời-kỳ mẫu-quyền dài bao nhiêu năm rồi mới đến cái chế-độ phụ-quyền.

Tôi suy-nguyên ra như vậy để cho biết rằng những cái thuyết « nam tôn nữ ty », cái thời « trọng nam khinh nữ » là do về sau đàn-ông ý mạnh ăn-bấp đàn-bà mà bày đặt ra, chứ vốn không phải là luật tự nhiên, và loài người lúc ban đầu cũng không hề như vậy đâu.

Sự khinh-miệt đàn-bà, bắt đầu có từ hồi phụ-quyền thời-dại, do những người đời xưa, mà ta kêu bằng thánh-hiền đó bày ra. Thánh-hiền càng đặt ra lễ-giáo chừng nào thì đàn-bà càng bị áp-chế chừng nấy.

Những cái lễ-giáo bất-bình-dẳng ấy không thể kể hết ra

được; ta chỉ xem cái thái-độ của thánh-hiền đối với đàn-bà thì đủ biết. Không-từ nói rằng: « Chỉ có đàn-bà con gái và kẻ tiểu-nhân là khó nuôi; hề gần chúng nó thì chúng nó vô lễ; hề xa chúng nó thì chúng nó oán. » Mạnh-tử cũng cho sự chịu-lòn lườn-cuối là « cái đạo của thiếp-phụ ». Như vậy, đem đàn-bà mà kể làm một loại với tiểu-nhân, cho cái phận đàn-bà là phải chịu lòn lườn-cuối thì thật là khinh-miệt họ quá thế.

Tôi phải lấy làm lạ, sao thánh-hiền đã dạy người ta ở có hiếu với mẹ, ở có nghĩa với vợ, mà lại đi khinh đàn-bà? Nhẽ những người mình vẫn khinh mà ở cho có nghĩa có hiếu thì ở làm sao được?

Xã-hội ta về đời cổ-hĩ, thời thì đánh không biết được; chứ còn hơn ngàn năm nay, từ ngày học theo đạo Khổng, Mạnh ở dưới lễ-giáo thánh-hiền thì cái quan-niệm chung của mọi người đối với đàn-bà là vậy đó, rau nào sâu ấy, không cần phải nói.

Đề ra mà thấy là con gái một cái, thì đã khinh đi rồi, cho nên:

Con gái trở vô-lừa ra;
Nữ-senhi ngoại-hương;

Một thứ CRÈME

Dùng ban ngày, làm cho da mặt được trắng trẻo, mịn-màn và không trôi phấn.

Một thứ CRÈME

Dùng ban đêm, làm cho da mặt sạch sẽ và tươi tắn lại.

Hai thứ CRÈME này đựng chung trong một tuốc-sánh có hai ngăn; ấy là cái nguyên chất tuyệt diệu của thứ:

Khắp nơi đều có bán

Đại lý độc quyền:

Hàng LUCIEN BERTHET & Co

Bd Charner. — SAIGON



Une Crème de Jour qui embellit et fait tenir la poudre
Une Crème de Nuit qui nettoie et reconstruit l'épiderme
Ces deux produits si précieux sont présentés dans un pot à deux compartiments, voilà le principe merveilleux de la



Crème Siamoise

đầu là con thì cũng yêu cũng thương, song kể thì không kể, coi hẳn nó là ngoài vòng cốt-nhục của mình, vậy nên lại có lời rằng:

Con gái là ngoại căn-cầu.

Đã là con gái thời thì không được học, không được chịu một thứ giáo-dục với con trai. Tuy đã biết rằng « Dương nam bất giáo như dương nữ, dương nữ bất giáo như dương trư », nhưng cách giáo-nữ của người mình đề-dàng lắm, sơ-sai lắm, dạy đến mực này là cùng:

Con ơi nghe mẹ lời này: học buồn học chán cho tây người ta. Con đừng học thời chưa-ngoại, học hiêng ghê bỏ, người ta chê cười. Dầu no dầu đói cho tươi, khoan ăn bớt ngủ, liệu bài lo-toan. Phòng khi đóng góp việc làng, đồng tiền bát gạo, lo toan cho chồng. Trước là đặc nghĩa cùng chồng, sau là học mạy cũng không chê cười. Con ơi nghe mẹ lời này!

Đó, dạy con gái là dạy làm vậy đó. Dạy phải chịu học mạy, phải làm đầy tớ cho chồng. Còn ngoài ra, tri-thức của một con người nên mở-mang đến đâu, nhân-cách của một con người ở đời phải thế nào, thì không hề dạy đến. Vì cơ không dạy ấy làm cho đàn-bà trở nên ngu-dốt, rồi xã-hội lại theo mà cười-chê, theo mà biếm-nhê:

Đàn-bà dãi không khỏi ngọn cỏ;

Phụ-nhân nan hỏa;

Ái trông thấy ma, biết đàn-bà ăn bớt;

Đàn-bà rúc không khỏi ba ông tào;

Đàn-bà yếu chơn mềm tay, làm ăn chẳng động, lại hay nỏ mồm.

Tuy vậy, có phải hết thấy đàn-bà đều là ngu-dốt đâu. Tự-

Thượng Đẳng Dược Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỀ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHÈ SẮNG

TRỪ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẶT-ĐỂ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BẠN ĐỪNG BỎ KHÍ NGHỀ VỀ VIỆC MỠ XÈ ĐỒ ĐỀ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LÊC

GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỬA ĐÊM KHUYA KHOẮT

Bán thuốc trong Lục-tĩnh không tính tiền gởi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bán đủ đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

Trung có lẫn người đầu không được học mặc lòng, cũng có tài có đức, chẳng kém gì đàn-ông. Nhưng mà thắm thay! người ta không thêm đếm xỉa đến, đầu gối trở trời cũng trôi kệ, bởi vì

Khôn-ngoan cũng thế đàn-bà.

Đầu rằng bụng -dạ cũng là đàn-ông.

à mà!

Đàn-ông như nước, rửa ai nấy sạch.

Đã đàn-ông thì như là có cái quyền vô-thượng và có cả cái tài thần-thông biến-hóa nữa! Rửa ai nấy sạch, chữ « ai » đó là chỉ đàn-bà. Cho nên đàn-bà không cần cho học cũng phải, vì nghĩ rằng nếu có bởi sự ngu-dốt mà sanh ra đều đơ-nhớp gì đi nữa, thì đã có đàn-ông rửa cho.

Bởi vậy người ta đã định cho số phận của phụ-nữ là phải chịu sứt và không được tự-chủ:

Con gái thì ăn xó bếp, chết găm chạn;

Con gái mười hai bên nước, bên trong thì nhờ, bên đờ thì chịu;

Đàn-bà như hột mưa sa;

hột vào gác lía, hột ra ngoài đồng.

Chính người đàn-bà cũng tự-nhận lấy cái số-phận mình là thế, mà chỉ than-van thôi, không dám trách móc ai:

Thần em như hột mưa dầm, hột sa đây giếng, hột vào vườn hòe.

Cho đến chia gia-tái, theo thói thường, con gái cũng phải chịu phần ít, mà sự làm-ăn lại là vất-vả hơn con trai:

Sao ba đã đứng ngang đầu, em còn ở mãi làm giàu cho cha. Giàu thì chia bảy chia ba, phận em là gái, được là bao nhiêu!

Đàn-bà dầu có tài-trí khôn-ngoan mà muốn lo đến việc nước nữa cũng chẳng ai cho lo, muốn dự đến quốc-sự nữa cũng chẳng ai cho dự:

Thánh-đồ đã có chúa xáy; can gì gái góa lo-ngay lo đêm?

Con mắt của mọi người xem đàn-bà là như vậy, cho nên đàn-bà đối với xã-hội, dường như không quan-hệ gì lắm, có cũng được mà không cũng được, thậm chí chết đi bao nhiêu đàn-bà cũng không tổn-hại gì cho gia-đình, cho xã-hội cả, người ta diêm-nhiên như không mà nói rằng:

Bà chết thì khách đầy nhà; ông chết thì có gà đầy sân!

Nói tóm lại, cái quan-niệm chung của xã-hội ta đối với phụ-nữ là như thế, là khinh-dễ đàn-bà, coi đàn-bà chẳng ra chi. Mà cái quan-niệm ấy là do chế-độ của xã-hội, lễ-giáo của thánh-hiền mà ra vậy.

Ấy thế nhưng, theo sự thiệt, đàn-bà có phải là đáng khinh dẫu, có phải là đáng coi như không có đâu: đọc mấy chương sau này, thì sẽ thấy cái nghĩa-vụ của họ là nặng-nề lắm, cái công-lao của họ đối với xã-hội là đáng khen-ngợi lắm. Song, chế-độ đã bày ra như vậy, lễ-giáo đã buộc phải như vậy, thời thì xã-hội cứ hề thấy đàn-bà là khinh, không kể đến phần sự thiệt nữa.

Do cái quan-niệm ấy, thành ra đàn-bà dầu có công-lao mấy đi nữa, có nghĩa-vụ nặng-nề mấy đi nữa, cũng không có quyền-lợi bằng đàn-ông; mà có chăng, cũng không xứng-đáng với nghĩa-vụ.

Phan-Khôi

(còn nữa)

VĂN-UYÊN

Thơ cụ Nguyễn-công Trứ

Nhơn tình thế-thái

Thế-thái nhơn-tình gồm chết thay!
Lạt nồng trông chiếc túi voi đầy.
Hề không điều lợi khôn thành đại,
Đã có đồng tiền dỏ cũng hay;
Khôn khéo chẳng qua ba tấc lưỡi,
Hắn hời không hết một bàn tay.
Suy ra cho kỹ chi hơn nữa?
Bạc quá với mà mồng quá mây.

Muộn thành-đạt.

Cảnh muộn đi về nghĩ cũng rầu!
Trông gương mà thẹn với hàm râu.
Cỏ từng gian-hiềm mình càng tri,
Song lâm phong-trần lụy cũng sâu.
Năm ấy đã qua thời chẳng lại,
Giống kia có muộn mới còn lâu.
Khi vui điều cợt mà chơi vơi,
Tuổi-tác ngần này đã chịu đau.

Trách tình nhơn.

Đừng núi này trông núi nọ cao;
Nhơn-tình ơ-hử biết làm sao?
Nghĩ mình chưa phải tình Kim-Trọng,
Mà đó đa mang nợ Túy-Kiều.
Non nước nước non ngao ngán nỗi,
Cỏ hoa hoa cỏ ngán ngơ chiều.
Vườn hoa kia để ai rong rã,
Ông bướm xồng pha đáng cũng nhiều.

Chi-khi anh-hùng.

(Đời hát ả đào)

Vòng trời đất dọc ngang ngang dọc,
Nợ tang hồng vay trả trả vay.
Chỉ làm trai nam bắc đông tây,
Cho phỉ sức vầy vùng trong bốn bể.
Nhơn sanh thế thượng thùy vô nghệ,
Lưu danh danh chiểu hải-thiên (1)
Đã chắc ai rằng nhục rằng vinh,
Mấy kẻ anh-hùng thời vị ngộ.
Cũng có lúc mấy tuôn sóng vỗ.

(1) Người đời ai lại chẳng có nghề, mỗi người đều có một nghề, nên làm sao cho tác long sơn của mình được ghi vào sử-sách.

Quyết ra tay buồm lái trận cuồng-phong.
Chỉ những loan xê núi lấp sông.
Lâm nên đừng anh-hùng đầu đầy tỏ.
Đường mây rộng thỉnh thang cử bộ.
Nợ tang-hồng trang trắng vỗ tay reo.
Thánh-thời thơ tập rượu bầu.

Kim thi tuyên-lục

Vịnh cảnh Long-hải

Qua chơi Long-hải đã nhiều phen;
Cổ đón hoa đưa khách vẫn quen.
Tắm mát nguồn khơi như thoát tục,
Trèo cao gió thoảng giập cơn phiền.
Kia đến cửa biển thờ Long-nữ,
Nợ mả đầu non táng cốt liền.
Tiêu-tử ngư-gia coi hơn hử;
Chuyện đời mặc kẻ đảo cùng diên.

Madame TĂNG-KHÁNH-LONG

Nhớ bạn

Nhớ bạn trông mong cây nhãn lờ (1)
Vắng ta chắc bạn một bao hơi.
Đã rơi lệ khóc non cùng nước,
Lại bạn lòng lo thợ với thầy.
Bài vở hằng ngày xem mỗi mắt;
Thơ từ nỗi bữa viết đau tay.
Xa nhau ta lại thương nhau lắm.
Hợp sức rồi ta rõ mặt mây.

Vô đề

Phật trời đã thấu dạ người ngay,
Chánh ý bao giờ lại đổi thay?
Kẻ thế bất-lương vu tội nọ;
Hoàng-thiên hử nhần thấu lòng này.
Thân dầu tan nát ra tro bụi;
Máu vẫn trong ngần với nước mây.
Ai biết? Ai không? Ai đã biết!
Vấn tâm chẳng thẹn thế là khuây

HÀ-TRÍ

(1) Ban nhân Hà Trí mau trở vào.

APOLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhất
để uống khi dùng bữa.

Đòng hồ, Tú sát và Máy may

Đó là 3 giải thưởng về cuộc thi « Văn Thái Toán » của Phụ-nữ Tân-văn tổ-chức. Ba giải thưởng này hiện nay đã có bày tại phòng thư Nguyễn-dức-Nhuận ở chợ cũ Saigon. Theo thể lệ thi đến 30 Juin này là hết hạn thu nhận bài, đến ngày 10 Juillet thì chấm và phát thưởng, ngày chấm cuộc thi này sẽ mời ít bạn đồng nghiệp, ít nhà thân-hào và các bạn độc-giả đến chứng kiến cho. Bốn-báo sắp đặt một cách rất công bình, để coi rồi đây tú sát đòng hồ sẽ về ai?

Câu hỏi của P. N. T. V.

Kiều nên khen hay nên chê?

Bài đáp thứ 5

Nàng Kiều là một người cũng buồn, cũng vui, cũng giận, cũng tức, cũng ghét, cũng thương, như mọi người, nhưng cái tài sắc của nàng, khách hồng-quân cũng phải chịu nhượng bộ, thứ nhất, là đương buổi đào tơ, sen ngó, nguyệt thẹn, hoa ghen, chim sa cá lặn.

Một người con gái, đã gồm cả sắc-tài, lại là con nhà trâm anh, đáng lẽ tấm gương trong không có chút bụi trần nào bám vào mới phải, cơ sao gái tơ mà đã ngựa nghê, mới gặp trai mà đã non thê biển hẹn, đến nỗi phải « xăm xăm bằng lối vương khuya một mình ». Thế mà cũng « thối nhà bằng tuyết ! » Thế mà cũng « ra-tuồng trên bọc trong dầu, thì con người ấy ai cầu làm chi ! » Ai cầu làm chi thiệt, nhan sắc đã tuyệt vời, lại có học thức, đáng lẽ phải giữ phẩm giá cho cha ông, cơ sao lại thừa dịp cha mẹ đi vắng, cô có học thức há lại không hiểu câu « Nữ-dào nam-phòng » sao? Đó là một điều đáng chê. Đến hồi thứ hai, gặp cơn gia-biến, việc chi đến nỗi phải bán mình. Bản mình mới chuộc được tội cha hay sao? Vì ông quan bất lương, bọn nha-lại tàn ác, nên nhà họ Vương phải tan nát, thì cái بدن phân của cô nên kêu oan trước cửa công, nên dâng thơ cho vua, họa may vua cảm động mà đem lòng bao dung cho, chẳng hay hơn sao? Thật là : « dâng thơ đã thẹn Đê-Oanh » Đó là hai điều đáng chê.

Đến hồi thứ ba, trót đã lỡ chân, đương « phong gấm rủ là » lại ra thân « hoa trôi bèo dạt, thoát mua về, thoát bán đi, mặt dạn, mày dày, ong qua bướm lại, rõ là tuồng liêu chán hoa chê » Sao khi ở với Tú-bà lại không chờ « tìm nơi xứng đáng làm con cái nhà » lại có ý trốn đi. Đó là ba điều đáng chê.

Đến hồi thứ tư, gặp Từ-Hải là người « dọc ngang nào biết trên đầu có ai », trong đời Kiều tưởng lúc đó là lúc người hơn cả giận hơn cả, tuồng như đương đứng trong đám sa-mù năm dặm bỗng thấy ánh sáng vùng thái-dương ! Nhưng Kiều đâu khôn ngoan đến đâu, cũng chưa thoát khỏi « nữ-nhi thường tình », Kiều còn muốn về cố hương, còn muốn giữ ngôi mạng-phụ, nên mới xui Từ về hàng. Xui Từ về hàng, là không phải Kiều có ý hại Từ, chẳng qua bị lừa của Tú-bà. Đó thôi. Vì Kiều mà Từ chết, chết một cách thê thảm, đau đớn, thì Kiều nên oán với Tú-bà chứ còn gì nữa? Nền chết trước mặt Hồ để cho ý biết, vì giết chồng mà chết, vì làm lỗi mà chết, có hay không? Nở nào đem mấy mặt trước người thù mà vắn đăm, mà hầu rượu, có ô-danh cho nàng không? Đó là bốn điều đáng chê.

Sau bị gán cho Thỏ-quan, rồi mới trâm mình xuống Tiên-dương, bấy giờ chết làm gì, đã muộn rồi, đã nhục rồi. Đến hồi cuối cùng, đã đem thân gửi am mây, dầu có về nữa, thì cũng này mẹ này cha, một nhà sum hiệp. « đã tu tu trót qua thì thì thôi », sao lại, đem cánh hoa

tàn tặng người nước non? Đã nói: « từ đây khép cửa phòng thu, không tu thì cũng như tu mới là » sao lại còn « Nghĩ chàng nghĩa cử tình xưa, chiều lòng gọi có xương tủy mây may », rõ là, đã buồn cả ruột lại dơ cả đời.

Xét cả đời Kiều không được một điều gì hay, vậy nên có bài này gọi là một bài bình-phẩm.

Nguyễn-thị XUÂN-SƠN
Làng Đồng-thành — Faifoo.

Bài đáp thứ 6

Một bức tranh vẽ, giấy thiết tốt, nước sơn thiết đẹp, mà trong trâm tấm được một hai tấm, nét bút tuyệt tình-thần, còn thì hoặc xấu hoặc tầm thường, vậy có thể nói là bức tranh có giá trị không?

Ài cũng khen mấy tấm vẽ tình-thần tuyệt bút kia, mà không thể nói bức tranh ấy có giá-trị được.

Đời Kiều vì như tập tranh, sắc Kiều vì như màu giấy, tài Kiều vì như nước sơn, những sự hành động trong đời Kiều, mỗi sự là một nét vẽ, một tấm tranh. Kiều bán mình chuộc cha, vì danh-tiết mà tự vắn ở nhà mẹ Tú, lấy độ lượng tha thứ cho Hoạn-thư, đó là mấy tấm tranh có nét tình-thần vậy.

Tâm tính con người thay đổi luôn, tùy theo cảnh ngộ, hoàn cảnh và sự từng trải. — Hai việc xuất sắc của Kiều là bán mình và giữ tiết, cùng xảy ra một thời, biết đâu tâm tính ấy còn bền mãi trong 15-năm lưu lạc. Kiều sanh trưởng trong một cái gia-dinh có nền nếp, nhưng từ bé đã có tính lãng-lơ, sau lại vì cảnh-ngộ, hoàn-cảnh biến đổi mà ngày một sanh hư, xin kể mấy sự hành động quan-hệ của Kiều ra đây đủ rõ :

1. Gặp Kim-Trọng, can chi thẹn thùng e ngại, nếu không có tình lãng-lơ, sao lúc người lên ngựa mà còn ghé theo. Chắc đâu chàng Kim có tài gì, mà mê một đến nỗi tự than rằng : « Trăm năm biết có duyên gì hay không ? »

2. Lừa cha mẹ đi vắng, mấy lần lật đặt bỏ sang trò chuyện với cậu Kim, — Chẳng chờ linh cha mẹ, tự ý nhận lời thề ước trăm năm, — gây dần cho câu nghe, — đối với cách cợt nhả của câu thì nói : « Ngoài ra ai lại tiếc gì với ai » — không sợ tai tiếng ư? — Thiệt chẳng những lãng-lơ mà bất-hiếu lắm vậy.

3. Về Tú-bà, việc Vén-ngoại đã yên, còn tiếc sống làm gì, mà đem làm « cái thân mình trong lâu xanh, hết ra lại vào, làm dơ một lịch-sử của gia-dinh. Bất hiếu lắm thay ! Lo cha mẹ không ai nuôi ư? Hai em đó là gì ?

4. Miệng vẫn nói thương cha nhờ mẹ, sao khi gặp Từ-Hải, dù sức vầy vùng, không cho tìm cha mẹ, rồi hãy tính việc trả ân báo oán. Đến khi khuyên Từ qui hàng mới nói « sẽ liệu về cố-hương », đó là câu nói của kẻ tầm-thường, không đủ chuộc tội.

5. Biết Từ là đáng anh hùng, sao không khuyên chàng lập lấy công danh, lại để chàng làm giặc? Nếu phải thời

vua ác tới gần, thì ngán kẻ anh-hùng làm việc nghĩa, tức là bất nghĩa.

6. Khi Từ chết còn ngồi gầy dằng cho Hồ nghe, đang tâm thật, bạc-tình thật.

7. Còn như theo Sở-Khanh, lấy Thúc-sinh, ăn cắp đồ mụ Hoạn, thói cũng cho là lòng quyền, mà cũng là những cách cũ-chỉ tâm-thường chẳng đáng nói; cho chi đến mấy lần đi tù, chẳng qua để tránh khỏi bước gian nan, chẳng có gì đáng khen chê cả.

8. Trăm mình ở sông Tiền-Đường là sự bất đắc dĩ: phần tiếc Từ-Hải, bị lừa họ Hồ, xấu hổ mấy tướng-sĩ, lại tin đi-joan, nhớ lời á Đạm, ở cảnh ấy mà tự-vận là thường.

Truyện Kiều đến đó là hết, cái thân cũng chẳng có gì đáng khen, nếu lại còn nói hồi tái-hợp, vác mặt mo về, thì cái tội Kiều càng thêm nặng.

Nói rút lại: Đức-hạnh Kiều là thế, tài-học Kiều cũng chẳng ích chi cho nhà cho nước, thì tài sắc mà chi, nên chê mới phải.

BUI-XUÂN-HOÈ

102 Rue Pellerin - Compartiment 3 - Saigon

Về cuộc thi Kiều

Y theo thể lệ của bản-báo ra trong số 1, cuộc thi Kiều đã đến thời hạn nộp bài hôm ngày 30 Mai, xin chư quý Độc-quả nhớ cho đừng quên tới nữa. Từ đây sẽ lần lượt đăng mọi bài báo đời ba bài, đến khi hết bài, sẽ mở cuộc chấm thưởng.

Gần những bài nộp viết dở quá, và có nhiều tiếng không nghe, hoặc chép theo những bài đã có đăng rồi trong Nam-phương, thì bản-báo xin miễn đăng.

Mây Bà Annam sang trọng!

Hay dùng thử thuốc giặt
hiện NITIDOL GONIN để giặt

những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình mình. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà-bông, khỏi phải nấu, khỏi phải rửa, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng, bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác; một lát lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch mà không đưa không mực.

CÓ BÁN TẠI:

Đại-Pháp Đại-dược-phòng

Hương D'ormay số 81 - 90 Saigon.

Maurice Barberousse, Nhứt-dăng bảo chế-sư.

Cựu-y-sanh tại Dương-dương Paris.

Cuộc tuyển-cử ở Hồng-mao hôm 30 Mai

Có 13 người đàn bà trúng cử.

Hôm 30 Mai mới rồi, bên Hồng-mao đã bầu cử lại Thứ-dân Nghị-viện (Chambre des Communes cũng như là Chambre des Députés bên Pháp), đảng Lao-công (Travailleurs) đắc thắng lắm. Kết-quả như vậy:

Đảng Lao-công = 287 ghế

Đảng Bảo-thủ = 244 —

Đảng tự-do = 57 —

Độc-lập = 8 —

Ta nên biết rằng bên Hồng-mao lâu nay, đã cho đàn bà có quyền đi bầu và ứng-cử. Trong nghị-viện Hồng-mao mấy kỳ trước, đã có thấy bóng hồng vào ra rồi. Kỳ này cũng có 13 người đàn bà trúng cử. Trong số đó có người con gái của ông nguyên thủ-tướng Lloyd Georges, còn phần nhiều thì về đảng Lao-công.

Có cô Jenny Lee về đảng Lao-công, kỳ trước đã làm nghị-viên, kỳ này lại được trúng-cử. Có báo Hồng-mao nhắc chuyện lại rằng cô Jenny Lee mới có 24 tuổi, con gái của một người thợ đào mỏ, khéo trước cô được bầu làm nghị-viên, lúc bước chun vào phòng Nghị-viện, những người trong đảng Lao-công vỗ tay hoan-nginh cô như sấm vang nù nổ, làm cho cô mắc cỡ đỏ cả mặt mày. Rồi những người đàn bà ngồi ở trên (nghị-viện nào cũng làm chỗ để cho công-chúng vào coi) đều quay hết ống dòm về phía cô mà nhòm, cô lại càng mắc cỡ lắm. Vì vậy, người ta vẫn gọi cô là cô nghị-viên thẹn đỏ mặt (députée rougissante).

PHỤ NỮ HƯỚNG TRUYỀN

Một cái án vợ chồng dễ nhau rất lạ.

Tòa án bên Hồng-mao mới xử một vụ vợ chồng dễ nhau rất lạ. Có cặp vợ chồng kia, tánh tình không hợp với nhau, nên đem nhau ra Tòa xin ly-đi. Nếu hai vợ chồng đừng có ba đứa con con nhỏ, thì chắc quan Tòa bằng lòng cho dễ nhau liền, song ngặt vì ba đứa con còn nhỏ quá, không thể xa cha mẹ đáng.

Quan Tòa nói rằng:

— Trong lúc này hai anh chị chưa dễ nhau được, vì mấy đứa con nhỏ tuổi quá. Phải rằng đợi ba nam nữa cho mấy đứa nhỏ lớn lên, đi học đã, rồi mới có thể xa nhau.

Song quan Tòa là người hiểu tâm-lý lắm, cho nên lại phải dặn hai vợ chồng kia rằng:

— Trong khoảng ba năm mà anh chị ở nán lại với nhau như vậy, thì đừng có dễ ra con khác nữa nghe!

Mấy ông Nghị-viện có được hun nhau
trong nghị-viện hay không

Cũng là cái vấn-đề ở bên Hồng-mao nữa.

Nghị-viện Hồng-mao thường có nhiều khi bàn đến làm chuyện kỳ lạ. Có khi chẳng có việc quốc-sự gì bàn nữa, thì họ đem những chuyện thường thường ra bàn, như là bàn với nhau coi đàn bà bây giờ nên đẻ đẻ hay đẻ đẻ, bây giờ lại bàn coi nghị-viện có được hun nhau trong lúc Nghị-viện đương nhóm hay không?

Số là trong nghị-viện Hồng-mao, có nghị-viên (député) đàn ông, lại có nghị-viên đàn bà (députée) nữa. Ngày kia nghị-viên đương nhóm, ông nghị Dolton có việc sắp phải đi xa mấy ngày, liền hun vợ — vợ cũng là nghị-viên — một cái dễ mà từ biệt.

Có vậy thôi mà nghị-viện cũng nhao nhao, kẻ cho là phải, vì tình, vợ chồng, kẻ cho là bậy, vì ở trước mặt nghị-viện.



GIA CHÁNH



Các món ăn

Măng tươi hấp với tôm thịt

Măng mướp chừng độ 10 cái xắt chỉ ra bỏ luộc kỹ cho hết đắng. Tôm heo tươi chừng 10 con, thịt heo nạc chừng 200 gr., nấm thông 10 cái, hành tây 1 củ, đều băm ra cho nhỏ rồi đổ lộn với măng tươi, cho vô chút nước mắm rồi trộn lên cho đều. Lấy lá chuối làm khuôn nhỏ rồi theo như khuôn định mắm, mỗi một khuôn đổ vô chừng một muỗng thịt thì vừa. Trước khi đổ thịt vô khuôn phải nhớ thoa vô chút mỡ để khi lấy ra ăn khỏi dính. Rồi bỏ vô quả mà hấp, chừng rồi cứ để y cả khuôn vậy mà bày lên đĩa. Khi ăn thì chấm với nước mắm đậm, tỏi, ớt.

Duốc cá

Cá lóc hay là cá bông đều phải vậy cạo rửa cho thiệt hết nhớt, thiệt sạch sẽ, bỏ vô luộc, rồi gỡ lấy thịt nạc. Cá đã gỡ rồi phải để một lát cho ráo nước sẽ cho vô cối mà băm cho nhỏ. Lấy cái quánh rửa cho thiệt sạch, lau cho khô, rồi cho cá vô quánh, nêm nước mắm vô liệu chừng cho vừa, và cho vô chút tiêu rồi để lên bếp than mà rang cho tới hồi thiệt khô. Càng khô chừng nào thì duốc càng bông chừng nấy. Bếp than phải phủ tro lên trên, không thì nóng quá, duốc sẽ bị cháy và không được trắng.

Chả cá

Cá thát-nác, đừng mua thứ đã làm sẵn, phải mua thứ còn sống y con, đem về làm lấy thì mới được.

Cá rửa sạch rồi lóc ra làm hai. Lấy mũi giao nhỏ mà nạo lấy hết thịt nạc, còn xương với gia bỏ đi. Thịt đó bỏ vô cối mà băm cho nhuyễn rồi, nêm vô chút nước mắm và cho vô chút tiêu cho thơm. Lấy 1 miếng lá chuối cắt lớn bằng trong lòng cái đĩa bàn, thoa vô mặt lá chút mỡ, dàn cá lên trên miếng lá đó rồi cho vô quả mà hấp. Hấp qua một chút coi gần chín thì lấy ra đem chiên. Khi chiên thì phải đổ mỡ cho thiệt nóng sẽ cho chả vô; phải để lửa riu riu thì chả mới vàng, nếu để lửa lớn sẽ bị cháy.

Madame HUONG NHƯT Hanoi

Giò hầm hột sen

Hột sen cũ năn, đậu phộng tầu cách hầm cho rục như cách hầm giò với mỡ, duy các thứ hột phải ngâm nước sôi, lột vỏ rửa sạch bỏ vô một lược mà hầm.

Bí hàng năm chưng cách thủy

Bí non chưa tượng hột, cắt hai hay cắt cái đầu trái bí khoét ruột rửa sạch, nêm đơn có hay năm thông, ba bốn tay, 2 su cũ năn, hai su đậu phộng, hột sen vài chục hột, một con gà giò, gà ác, đổ chung lại mấy món kẻ trên bỏ vào ruột trái bí nêm một chút, mực liệu vừa ăn để trong cái thổ, bắt lên chưng cách thủy cho đến khi con gà chín như.

Mlle HỒ-THỊ-SÁU (Giadinh)

Nữ-công

Chỉ vải. Cách làm chỉ

Cây bông là một thứ cây nhỏ, ưa trồng trong xứ ít mưa, nó có bông sắc trắng hay là vàng, trong trái bông có những hạt. Chung quanh hạt có những sợi nhỏ và mịn. Kéo la bông. Khi trái bông chín, sợi bông nó trắng xóa thì người ta hái đem về phơi khô. Ở xứ Trung-kỳ và Cao-mên là nơi ít mưa, nên người ta trồng nhiều bông lắm; hoặc để dệt vải hay là gói đi bán những nơi có nhà máy làm bông vải ra thì.

Trước khi làm chỉ, thì người ta phải chải cho suông và làm bông cho thiệt sạch, càng bông ra cho mỏng và kéo ra cho dài như sợi chỉ vậy. Các cơ xong rồi người ta con phải nhập lại nhiều sợi mà xe cho thiệt sảng, có thể thì chỉ mới chất. Nếu ta rút sợi chỉ dệt vải mà sánh với chỉ may thì chỉ dệt vải làm sao cũng dơ và nhỏ sợi hơn.

Chỉ người ta chia ra nhiều thứ: chỉ thêu, chỉ may, chỉ dòn, chỉ lược v.v. lại cũng có thứ chỉ nửa vải nửa tơ (fil simili soie) người ta ưa dùng mà thêu vì nó rẻ tiền hơn chỉ tơ một chút.

Chỉ lại còn quân nhiều cách: hoặc làm thành từng cuộn, thành nôi chỉ, hay là quấn vào ống bằng cây hay là bằng giấy tùy theo thứ chỉ hay là tùy ý của mỗi hãng làm chỉ chế ra.

Thường thường kẻ người ta chế tạo ra một thứ hàng gì màu là thì làm sao cũng có chỉ màu đó, là tại sao? là vì dùng chỉ tiếp một màu thì may mới tốt. Nơi hãng làm chỉ nhuộm chỉ trước khi kéo thành sợi hay là kéo thành sợi rồi nhuộm cũng được.

K. H.

Gia đình thường thức

Những cách thức nói ở dưới đây, thì trong số 1, đã có đăng tại của ông Lê-bảo-Quang ở Tân-an nơi đến rồi. Nay có ông Lê-văn-Trương là thầy giáo ở Cần-thơ, đem sự kinh-nghiệm riêng của ông mà nói thêm ra nữa. Bản-báo rất vui lòng đăng để giúp ích thêm cho ai là người chủ ý đến những mục này, cho được rộng sự hiểu biết và thiệt hạnh.

Cách lựa trứng gà có trống

Nhiều người, để có trứng gà thì để lùn vào ổ cho gà mái ấp, chờ không lựa, vì nói trứng gà vô dầy lựa không đáng. Làm như vậy thì một ổ 20 trứng, giới nở chừng 10 con là nhiều, có khi còn ít hơn nữa. Vậy nếu muốn ấp cho gà nở đều thì khi gà đẻ phải lấy trứng để riêng ra để chờ con gà đẻ rồi năm ấp luôn. Lấy để riêng như vậy chừng vài ba bữa đủ ổ; đến rồi, lấy trứng gà ra lựa, đổi một cây đèn cây, đưa đầu lớn trứng gà gần đèn, lấy tay che thì trứng nào có trống, có một cái ngòi và cái quần đỏ thấy rõ lắm, còn trứng nào không trống thì không có quần.

Lựa mấy trứng có trống đem cho gà ấp thì mấy trứng nở
mấy con không sót trứng nào (In như cách lựa trứng vịt).
Trứng vịt thì lựa ban ngày, còn trứng gà phải lựa ban đêm
dùng đèn mới thấy.

Chữa bệnh gà có trái và có lác

Gà con thường hay có trái, còn gà lớn thì hay có lác.
Vậy nếu như gà có trái hay có lác thì phải dùng đèn đội,
gõ mặt trái cho tróc hoặc dùng dao mà lóc cũng được, rửa
mấy chỗ có trái hoặc có lác cho sạch rồi lấy mỡ đèn đội
thoa vào mấy chỗ ấy, cứ mỗi buổi chiều làm như vậy
chừng vài ba ngày thì hết trơn. Nếu muốn ngừa bệnh cho
gà thì chừng 10 ngày lấy đại-hoàng (vị thuốc bắc) nấu ra
nước rồi ngâm với lúa hoặc gạo cho gà ăn xỏ thì tốt lắm.

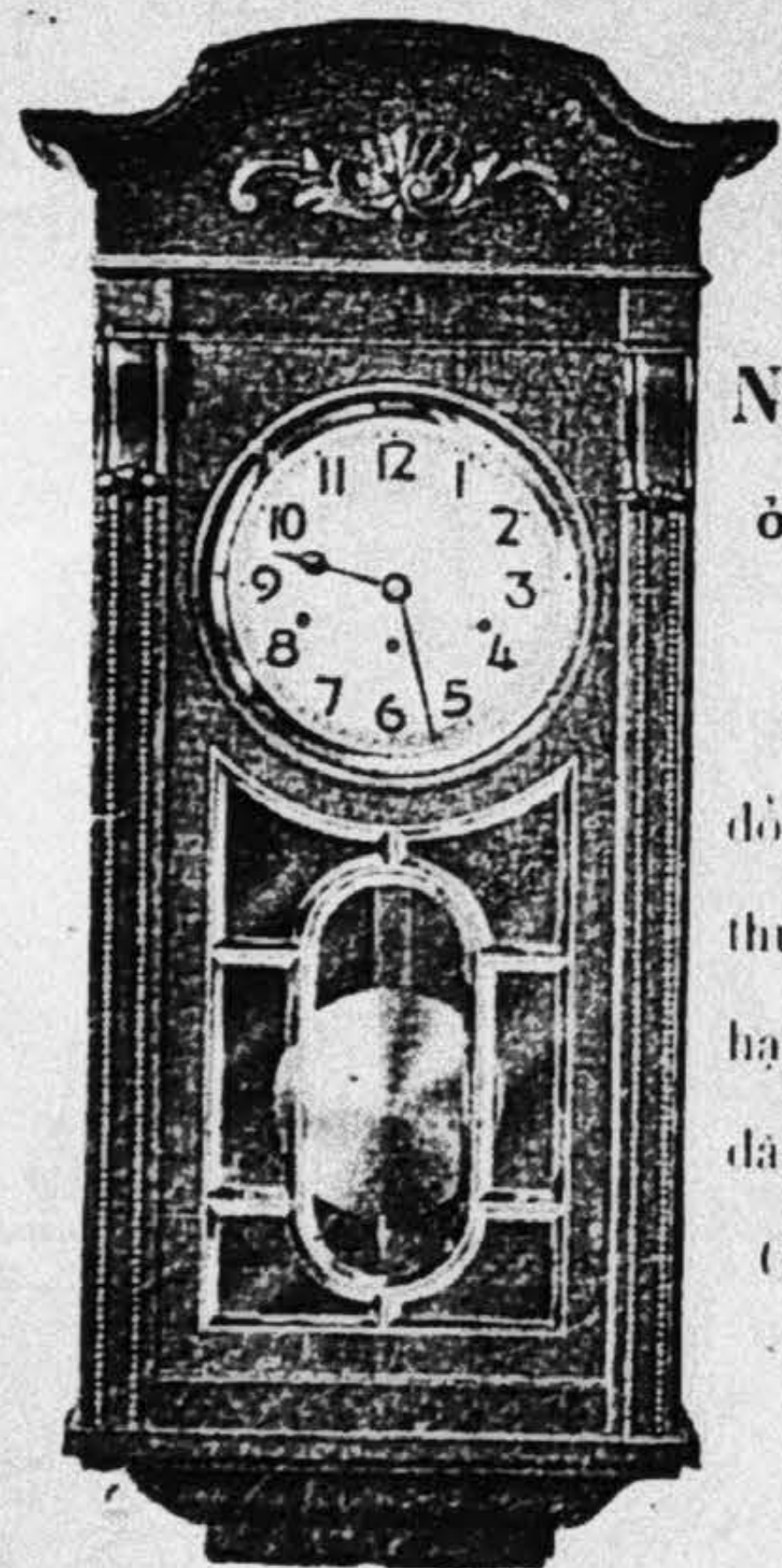
Gà con bị trính dịch

Gà con mới nở ít bữa thường hay bị trính dịch mà chết.
Vậy muốn cho gà con tránh khỏi bệnh ấy thì khi gà nở
chẳng nên cho xuống ổ sớm. Phải để gà mái ủ nó trên
ổ ít là 3 ngày. Khi cho gà con xuống thì chờ nếu cho nó
ăn nhiều, phải nhốt nó lại và cho ăn ít chừng nào càng tốt.
Vì gà con mới nở, cái mẹ nó chưa đủ sức làm tiêu hóa vật
thực nó ăn nên mới sanh ra bệnh ấy.

LÊ-VAN-TRƯỜNG

Instituteur Đông-phủ Cantho.

Véritable Carrillon Wesminter!!!



HÀNG

Ng.-dức-Nhuận

ở Chợ-củ Saigon

Mới có lại đồng hồ
đồng-kiến hiệu Allemand,
thứ thiệt tốt nhất
hạng, y như hình kẻ
đầy.

Giá 80\$00 một cái.

Một tin mới trong khoa-học

Không chồng mà chữa mới ngoan...

Ta có một câu phương-ngôn rằng: « không chồng mà
chữa mới ngoan, có chồng mà chữa thế gian đã thường ».
Xưa nay hình như ta chỉ dùng để chế cười những người
dân-bà con gái chữa hoang mà thôi, có ai để đầu nó là
một câu lý-thuyết mà các nhà khoa-học ở Âu Mỹ ngày nay
đem ra thiết-hành vậy.

Trong kỳ Phụ-nữ Tân-văn số 5, đã có đăng bài *Thế-giới*
một trăm năm về sau, là một bài trích dịch ở trong một tập
báo bên Huê-kỳ ra, nói rằng Hóa-học đời nay đã xét nghiệm
ra rằng dân-bà kết thai và đẻ con rồi ở trong thai, đều
là quan-hệ về lý hóa-học hết thảy. Vậy một trăm năm về
sau, sao cũng có người chỉ ngồi trong phòng hóa học, theo
cách kết thai ở trong bụng người dân-bà, mà chế-tạo ra
được con nít, không cần gì đến sự vợ chồng mới được.

Cũng tưởng là một trăm năm về sau, thì trong sanh-lý-
học mới có cái hiện-tượng ấy, không ngờ dân ngay bây
giờ đây đã có nhà bác-học đem cái lý-thuyết « Không chồng
mà chữa mới ngoan » ra thiết-hành rồi.

Thấy trong một tờ báo Y-khoa ở bên Pháp, có một ông
Y-khoa bác-sĩ tuyên-bố rằng các cô dù không chồng
hay có chồng, mà muốn đẻ con, cứ lại đây tôi đã có phép.
Là do phép nhơn-tạo mà chế ra được con nít. Người con
gái không cần chi phải có chồng rồi, như muốn đẻ
con, thì đã nhờ có khoa mổ-xẻ (la chirurgie) thần-diệu
lắm. Nhà mổ-xẻ chỉ có việc đeo cái bao bằng cao-xu vào
tay, thò vào xoay trở trong tử-cung của dân bà sao đó thì
tự nhiên thọ thai liền, mà người dân bà không đau đớn
chi hết.

Phép thần-diệu ấy, có thể làm được hay không, ta chưa
nói đến. Nhưng đầu có thiết-hành được, thì ở những nước
đâm chém nhau trong vụ chiến-tranh 1914-1919 mới rồi,
mà nhơn-số thấy giảm đi, thì mới cần dùng tới. Còn nước
ta tưởng đã cần đến phép ấy lắm gì. Còn thừa người...
..... kia mà, có thiếu người đâu
mà cần chế-tạo thêm ra cho gấp. Phải vậy không?

Sò 1 đã hết

Phụ-nữ Tân-văn số 1 in ra 12.000 số mà hết; hôm
nay đã lâu, ngày nào cũng có điện-tin của các cửa hàng
sách đánh về lấy số 1 và các thư mua báo phần nhiều
đến tận gối từ số 1.

Chúng tôi đã có số ghi qui-danh các ngài hỏi số 1,
khi nào được đến số 2.000, thì chúng tôi sẽ in lại số 1
để gởi cho chư quý vị đã có lòng trông mong.

Những đêm tiệc lớn thì đều dùng rượu
sâm-hành « MARQUIS DE BERGEY »

PHỤ-NỮ VỆ-SANH

Phép cho con nít bú



(tiếp theo)

Người đơn bà mới đẻ chẳng có sữa
liền: như con rạ ít nào cũng đói ba
bữa mới có sữa. — Còn như con so
thì chậm hơn nữa, ba bốn bữa, có một
hai khi tới mười cùng mười lăm ngày,
sữa mới ra đều đặn. — Song trong
mấy bữa đầu thì có sữa non—colestrum.

Tuy chẳng phải thiết sữa, song sữa non cũng đáng dùng
mà nuôi đứa bé trong khi chờ đợi sữa thiệt. — Trong sữa
non có vị béo nên đứa bé bú thì nó huýt trường và tổng
cửt su ra rất dễ.

Con nít mới đẻ ra tắm rửa cho nó, rồi nít bú nó lại rồi
để nó nằm riêng trong nôi nó mà nghỉ, hai mươi bốn giờ
cùng 36 giờ, mới đem nó lại cho nó bú mẹ. — Nhờ nó
nút nên cái núm vú mẹ nó mới lồi ra để bú và cũng nhờ
nó nút nên sữa mới cần mau. — Trong bữa đầu, đứa nhỏ
khóc thì khóc chẳng cần cho nó uống nước chi hết.

Trong ba tháng đầu, khi có đủ sữa thì phải tập đứa nhỏ
bú có giờ có khắc, hai giờ rưỡi một lần: tám lần trong 24
giờ, giờ tí: 6 giờ sớm mai. — 8 giờ rưỡi; — 11 giờ; — một
giờ rưỡi; — bốn giờ; — 6 giờ rưỡi tối; — 9 giờ; — còn
ban đêm cho nó bú một lần rồi chừng 1,2 giờ khuya. Từ ba
tháng cho đến sáu tháng cũng chừng hai giờ rưỡi một lần,
song cho nó bú trễ một chút, 7 giờ sớm mai, 9 giờ rưỡi;
12 giờ; hai giờ rưỡi, 5 giờ, 7 giờ rưỡi và 10 giờ tối; làm
như vậy đặn rằng mà bỏ cử bú khuya. Khi được sáu
tháng rồi thì cho bú ba giờ một lần và bỏ bú đêm.

Luyện được như vậy thì con nít ban đêm ngủ thẳng giấc,
mẹ nó yên nghỉ cũng thong thả một chút.

Như con nít mạnh giỏi trong mình mập mạp, đi đứng, thật
cứng và săn chắc thì chẳng nên thức nó dậy khi đến giờ
bú, trễ chút đỉnh chẳng hại chi. — Song khi đứa nhỏ ốm
yếu, chẳng được sò sữa, phải thức giấc nó dậy mà cho nó
bú. — Một hai bữa làm biếng, ngậm núm vú mà ngủ, chẳng
nên để làm vậy, phải lật nó và lật núm vú trong miệng
nó đừng cho nó bú rồi để nó nằm riêng nó ngủ. Như sữa
đủ mỗi lần cho bú, cho một cái vú mà thôi; lần sau đổi
qua cái khác: — bằng sữa ít, như trong tháng đầu, cho bú
vú này một chập rồi sang qua vú nọ. — Mỗi lần cho bú
chẳng nên để đứa nhỏ bú hơn mười lăm phút đồng hồ.
— Bú nhiều vô ích mà hại cho đứa nhỏ, hay ỉa chảy cùng
là hay ợ. — Còn mẹ cho bú lâu thường hay xót hông cùng
rang ngực, mẹ dễ con ngậm vú lâu và nó ngiễn cái núm
vú, có nhiều khi phải bị trầy và lõ núm vú; núm vú trầy
hay là lõ lấy làm đau đớn lắm. Khi cho bú rồi phải đừng
đứng đứa nhỏ lên một chập đến khi nó ợ được một tiếng
rồi sẽ để nó nằm xuống. — Phải nhớ trước khi cho bú phải
rửa núm vú và khi cho bú rồi cũng phải rửa vú.

Muốn chắc ý đứa nhỏ bú đủ thiếu phải cân nó trước
khi bú và khi bú rồi. Theo như lời dạy của ông thầy No-
bécourt, mấy số sau đây lấy làm chắc:

Ngày thứ nhất... không có gì hết.

Ngày thứ nhì... 80 x 2 = 160 gr.

Ngày thứ ba... 80 x 3 = 240 gr.

Ngày thứ tư... 80 x 4 = 320 gr.

Ngày thứ năm... 80 x 5 = 400 gr.

Ngày thứ sáu... 80 x 6 = 480 gr.

Ngày thứ bảy... 80 x 7 = 560 gr.

Theo như đây trong bảy bữa đầu mới sanh, đứa nhỏ bú
mỗi ngày tám lần, và mỗi ngày mỗi thêm 10 grs trong mỗi
lần bú; được ba bữa bú 30 grs, mỗi lần hay là 21 grs. trong
tám lần bú — 3 x 8 = 240. — Đứa nhỏ 6 ngày thì bú 60 grs
mỗi lần hay là 180 grs. trong tám lần, nghĩa là một ngày
một đêm.

Từ ngày thứ tám cho đến cuối tháng cũng như nhau.
nghĩa là 70 gr. mỗi lần hay là 560 gr. trong 24 giờ.

Còn theo tháng, ông thầy Marfan dạy như vậy:

Tháng thứ hai và tháng thứ ba, mỗi lần bú từ 75 gr. cho
đến 100 gr. Số sữa trong 24 giờ, từ 600 gr. cho đến 800 gr.

Tháng thứ tư và tháng thứ năm, mỗi lần bú từ 100 gr.
cho đến 120 gr. Số sữa trong 24 giờ; từ 800 gr. cho đến
960 gr.

Từ tháng thứ sáu cho đến tháng thứ chín, mỗi lần bú
chừng 110 gr. cho đến 160 gr. Số sữa trong 24 giờ: từ 960
gr. cho đến 1120 gr.

Từ tháng thứ chín cho đến một tuổi, con nít có khi ăn

Hỡi các Bà!

Xin lưu ý đèn Sáng lải

Vì bệnh sáng-lải rất là nguy hiểm, muốn cứu
tiêu-nhiu mà phải bệnh này, thì nên cho

uống thuốc hoàn « Diệt trùng Rudy »

Các bà nên dùng Thuốc Bỏ huyết Rudy

Trị các bệnh sau này rất thần hiệu: Đường
kinh trời, sứt tác-kính, băng-huyết, v. v.

Còn muốn cho tin thần thêm tráng kiện
thì các Bà nên dùng thuốc bỏ:

« Hypertonic Mixture Rudy »

đã ngon ngọt để uống lại còn được thêm: Sức
mạnh—Tinh-thần—Nghị-lực.

Có trữ bán ở nhà:

Pharmacie NORMALE Rue Catinat
SAIGON

thêm một hai lần bột hay cháo nên cái sữa chẳng đắng chắt lắm.

Theo cách ăn ở nước ta, lấy làm bất tiện và ít khi có thể và có công mà cần cho con nít theo trong nhà để vậy, ấy là lời chỉ biểu cho mấy người ở thiên thị và giàu có. Như có sức đủ mà làm như vậy, cũng là có ích lắm, nhất là khi con nít bú mà chẳng mạnh, và chẳng lớn, cần cần, cho bú đúng số đúng giờ mà con nít chẳng lớn thì phải coi, hoặc là sữa bình, hoặc là con nít có bệnh thì chạy thuốc men cho mẹ hay cho con hay là đổi sữa.

Ông thầy Variot có dạy một cách chắc và dễ dàng mà biết số sữa cho con nít bú. — Trong mấy ngàn đứa con nít mạnh giỏi, lớn đều đặn toàn vẹn, ông Variot lấy cái số sữa mỗi đứa bú trong mỗi ngày và ông chia số ấy cho số bề dài của đứa nhỏ — từ đầu cho đến gót cẳng. — Và lại mấy ngàn lần tính toán như vậy ông điều mỗi lần tìm được số 14 — lên xuống vài phần mà thôi.

Giả tí: đứa nhỏ ba tháng, bề dài được 0m57; — mỗi ngày bú 800 gr, thì $\frac{800}{57} = 11$

Vậy thì muốn biết đứa nhỏ bú một ngày bao nhiêu, do bề dài nó rồi nhơn số ấy với số 14. — Đứa nhỏ bề dài 0m63 mỗi ngày phải bú $63 \times 14 = 870$ gr.

Sau sẽ nói về khi nào người dờn bà đẻ rồi mà phải cứ dừng cho con mình bú và sự chọn lựa cũng là cách coi chừng dờn con và nuôi con mình.

Y Khoa tân-sĩ TRẦN-VĂN-ĐÓN.

CÁC CÒ! CÁC BÀ!

Cha chà! Chừng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thế nào? Sẽ biểu ăn uống thức gì?

Có phải là biểu chúng nó ăn dùng rỗng rỗng một thứ sữa đặt NESTLÉ chẳng?

Ồ! Con hỏi con hỏi! Uống sữa NESTLÉ

Vệ-sanh phò-thông

(Tiếp theo P. N. T. V. số 4)

Cái thú vui sống của người đời, không còn gì quan-thiết hơn là tinh-thần được thanh-tĩnh, thân-thể được kiện-khương. Không tin thử hỏi lấy mình: Được làm ông Tổng-thống một nước phú-cường, mà phải rết mỗi ngày một cũ, dường ấy, phỏng các ông có chịu làm ông Tổng-thống chẳng? Chắc là không. Chắc là không thì các ông đã biết cái người nằm nệm lúy mà rêu, không bằng cái người lật nóp bằng mà ngáy. . . .

Người mà thân-thể gầy còm, tinh-thần dể-dựi, không những giảm mất cái lạc-thú ở đời, lại phải đứng vào cái hạng phế-nhơn của xã-hội là khác. Cái sự sống con người như thế, từng-sử có lâu cao các rộng, phi-mã khinh-cầu, còn biết lạc-thú gì.

Làm người muốn tránh khỏi cái hạng phế-nhơn sống dể báo đời, thì chẳng luận đàn-ông hay đàn-bà, cá-nhơn hay xã-hội, đều phải chú-trọng về phép vệ-sanh là một khoa-học cần kíp cho thân-thể. Lại cái cốt yếu làm cho tinh-thần thanh-tĩnh, thân-thể kiện-khương, không phải đi tìm mấy ông danh-sư mà họ đã nhờ người ta « cung-tụng lương-y » trên mặt báo-chương, và cũng không phải đi tìm những cái thứ diệu-tề thần-phương mà họ đã cao rao trên tờ quảng-cáo đó, mà đủ hay ho gì. Điều quý trước hết là ta biết tự-vệ lấy thân, phòng ngừa lấy bệnh, không làm trái với sự khởi-cư ẩm-thực thường ngày của ta là hơn. Dường ấy, ta không những khỏi phải tốn một số tiền vô cơ vì chữ « cung-tụng lương-y », lại khỏi phải mất công uống những thứ diệu-tề thần-phương đã nói trước đó, mà thân-thể tự nhiên cũng tráng-khien.

Ai cũng biết rằng sự ăn uống là đều giúp ích cho thân sống, mà ít ai lưu-tâm xét sự ăn uống nó cũng là đều có thể giết hại đến thân sống được. Vì bề ăn uống không sái thường, thì nó là món vệ-sanh, bằng ăn uống sái thường thì nó chính là món hại-sanh không phải ít.

Vậy xin kể sơ qua mấy điều có quan-hệ về sự khởi-cư và ẩm-thực sau này, tuy không dám gọi là kim chỉ-nam cho phép trường-thọ, song cũng giúp một vài phần kiện-khương trong phép vệ-sanh đã bàn trước đó.

Về sự khởi-cư

1. — Nhà ở bốn phía cần phải cho thông khí, mà nhất là phòng ngủ phải có cửa sổ để tiếp không khí. (Sẽ bàn rõ ở sau)

2. — Chung quanh nhà thường quét tước sạch sẽ, không nên để dờn dấp cỏ rác dơ bẩn, và chớ quần ném chung quanh nhà những đồ bề bề có thể đọng được nước thì tức-nhiên sanh sống giống muỗi ra nhiều, và giống muỗi là giống làm môi-giới cho các thứ bệnh mà nhất là bệnh rết.

3. — Mỗi ngày buổi sớm mai nên tắm một lần, hoặc nước ấm hay nước lạnh theo sức chịu, và sự quen của mỗi người. Tắm rồi cần phải lau mình cho thật khô cho được cái sự hô-hấp của thân-thể dễ bề vận-chuyển theo không-khí.

4. — Mỗi bữa ăn ngũ bực thường phải được tám giờ đồng hồ.

5. — Thường ngày chẳng luận đàn-ông hay đàn-bà, phải có công việc làm cho được vận-dộng thân-thể, làm việc ít

hay nhiều, nặng hay nhẹ là theo sức người mạnh hay yếu, già hay trẻ. Làm như thế thì khi huyết mới được lưu-thông, tinh-thần mới được khoái-sảng. Ta thử coi, nước chảy không bao giờ thôi, cây gài cửa không bao giờ có một.

6. — Thường bữa cần phải có đại-liện một lần, không nên để bón quá ba ngày.

Về điều ẩm thực

1. — Sự ăn uống là điều thiết yếu bằng ngày của mỗi người, song không nên nhàn bữa ăn thích-khẩu mà ăn cho quá độ, thành ra có hại đến phần tiêu-hóa.

2. — Nước uống phải cho trong sạch, bằng không có bình lọc, thì tốt hơn là nấu cho chín mà uống.

3. — Vật-thực không nên dùng nhiều những món hương-táo mà hại đến phần huyết, nghĩa là vật gì cay, đắng, nóng, chát, vẩn vẩn, đều không khá dùng nhiều, người đàn-bà có thai lại cần phải kiên cố cho lắm.

4. — Giòng rượu không nên lấy làm một món thường dùng, nếu bỏ dứt hẳn đi, thì lại càng có ích cho tinh-thần, và thân-thể (sẽ nói rõ sự hại của rượu ở sau này).

5. — Chớ ăn các loài thú-vật bởi bệnh mà chết.

6. — Sự ăn cần phải nhai cho thật nhỏ, mà nhất là các thứ thịt.

7. — Vật thực nên cắt dể cho thật kỹ, kéo giống ruồi bu vào mà phải bị những chứng bệnh vi-trùng truyền-nhiễm của nó mang đến (sẽ bàn ở sau).

Không khí. — Người ta chỉ biết lo, biết sợ cái chết bởi không cơm mà ăn, mà ít ai biết lo, biết sợ cái chết bởi không gió mà thở. Không cơm mà ăn, mấy ngày không đến nỗi làm sao, chỉ như không gió mà thở, trong giây phút không thể sống được. Dường ấy, đã biết không-khí là món thuốc bổ cần nhất thường dùng của loài người. Nói cho chi-lý, thì không-khí không chỉ một vật riêng dể bổ-dưỡng cho ta, kia còn lắm vận-vật, còn lắm nhứt-cầu, nguyệt-cầu, tinh-cầu và địa-cầu, không có gió trong giây phút, tưởng cũng phải tiêu, phải rá mà chớ. Thôi, chuyện đó mình không phải nhà thiên-văn-học hay cách-trí-học mà nói giống-giải, chỉ nói tóm lại, người ta ở trong gió cũng như loài cá ở trong nước vậy.

Ta thường thấy những người cư-ngự trong chốn phiến-ba đông-đảo, mà họ cần phải đi đổi gió đó, ấy có khác nào con cá bị rọng trong chậu, một ngày kia được lôi ra ngoài chốn sông sâu nước chảy ấy dẫu. Vì vậy nên chốn ở ăn của con người không nên cách trở với không-khí tốt là vậy đó.

(Còn nữa)

Nguyễn tử-Thức

Nhớ coi kỹ tới,

có bài Phụ-nữ Tàn-văn phỏng vấn

Ông Bùi-quang-Chiêu

VỀ VẤN-ĐỀ PHỤ-NỮ

Rượu La-ve LARUE đã ngon
mà lại thiết mát.

An-nhơn của học-sanh nghèo

Bảng này sẽ đăng qui danh của các nhà nghĩa hiệp đã mua báo P. N. T. V. mà mua báo P. N. T. V. tức là giúp cho học-sanh nghèo du học, cho nên các ngài có tên sau đây, chẳng những là đức-giá yêu qui của bọn-báo mà lại là ân nhân của học-sanh nghèo ở nước ta vậy.

Danh sách của các ngài, khi lập học-bổng xong sẽ ghi vô quyển sách vàng để đời về sau. Chư vị đã gởi thơ và mandat đến mua báo, hề tiếp được báo và có thấy tên vô bản này là đủ, miễn cho chúng tôi về sự gởi biên lai và thơ trả lời đăng tránh bớt phí tổn.

- 106 Ba Pierre Alphonse Lô N° 36, Rue d'Enville Saigon
- 107 M. Nguyễn-ngọc-Thom Rizerie Mai-lê Cai rang Cantho
- 108 M. Dang-van-Trù N° 179, Rue Mac-Mahon Saigon
- 109 Madame Huỳnh-thị-Vinh N° 49, Rue Pellerin (1er Etage) Saigon
- 170 M. Nguyễn-tân-Lợi Huissier à Tanan
- 171 M. Trần-ngọc-Danh, Tân-văn-Chánh Mỹ-thương Biênhoa
- 172 Madame Nguyễn-hòa-Lac Bijouterie Longxuyen
- 173 M. Diếp-van-Dữ Huyện Honoraie Insp. de l'Ecole Long-xuyen
- 174 M. Huỳnh-v-Manh, Télégraphiste Sous-Direction Phnom-penh
- 175 M. Châu-quang-Dung Usine Electrique Takeo
- 176 Nguyễn-văn-Minh, Conseiller Provincial à Tanan, xã Bình-phu Thudaumot
- 177 M. Đào-trong-Đủ Commis des Douanes, Phnompenh
- 178 Melle Trương-thị-Tiêng chez Trương-tấn-Dân Secrétaire Principal Takeo
- 179 M. Nguyễn-viết-Tiêng Thuyền-lục Vinhlong
- 180 M. Nguyễn-van-Cơ Distillerie de l'Indochine Binh-tây Cholon
- 181 M. Đình-Binh 124, Rue Legrand de la Liraye Saigon
- 182 M. Nguyễn-van-Tử N° 17, Rue Amiral Dupre Saigon
- 183 M. Michel Thành Tri-Huyền Soctrang
- 184 Mlle Nguyễn-van-Sang Poste restante Vinhhoa Annam
- 185 M. Trương-thành-Nhơn, Planton au Bureau du Conseil Colonial Gouvernement Saigon
- 186 M. J. B. Nga chez Imprimerie l'Union Saigon
- 187 M. Bầy, Conseiller Saigon
- 188 M. Bùi-văn-Kế Surveillant 15e Division Plantation Locninh par Thudaumot
- 189 Nguyễn-van-Hat Instituteur Gocong
- 190 M. Trần-công-Tư Propriétaire à VinhThanh par Gocong
- 191 Mlle Huỳnh Jesin, à la Distillerie Bentre
- 192 M. Trần-quang-Quôn Lettre principal Tribunal VinhLong
- 193 M. Huỳnh-van-Dời Commendant Village Tân-thành-Binh, Canton de Minhdat, Mocay
- 194 M. Trần-nhơn-Binh Instituteur à Vinh-tế Chaudoc
- 195 M. Tang-kế-Xương Commendant Bachiêu
- 196 Mlle Dang-van-Cương Brocanteur Longmy
- 197 Melle Đồng-thị-Dôi Elève au Cours Supérieur chez M. Đồng-van Lân P. T. T. à Bachiêu
- 198 Mlle Lê-văn-Thom service Vétérinaire Takeo
- 199 M. Vi-văn-Cổ Agent Technique T. P. Prey-Veng
- 200 M. J. Nguyễn-van-Bầu Cựu Hương-gláo Thanh-phu
- 201 Melle Võ-thị-Ngọc Chiêu fille de M. Võ-minh-Cảnh Soc-trang
- 202 M. Trần-văn-Thanh Charge des Postes et Télégraphes à Kom pong-chrang
- 203 Mlle H. Hồ-văn-Cam Colon (dân Tây) Cantho
- 204 M. Nguyễn-văn-Dur Secrétaire des Douanes à Hatien



**Rượu Thuộc
rất bỏ là:**

“QUINA GENTIANE”

Các Bà, Các Cô!

QUINA GENTIANE mùi
nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng
ưa uòng, mà nhứt là ở xứ nóng
nực như xứ ta thì nên dùng lắm,
có bán ở các tiệm Epicerie và trứ
Tại hàng: MAZET
Số 20—28, Rue Paul Blanchy
SAIGON

Quý bà quý cô muốn cho mây đứa con cưng của
mình dạng vui vẻ cười giỡn luôn luôn, thì hãy mua
mây bát và vỉa BEKA hát cho mây trẻ nhỏ nghe, thì
tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn... Đó là
cứng nên.



Chờ quên Đại lý hiệu địa này là hãng: Société
Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon
và có bán tại mây tiệm bán địa.

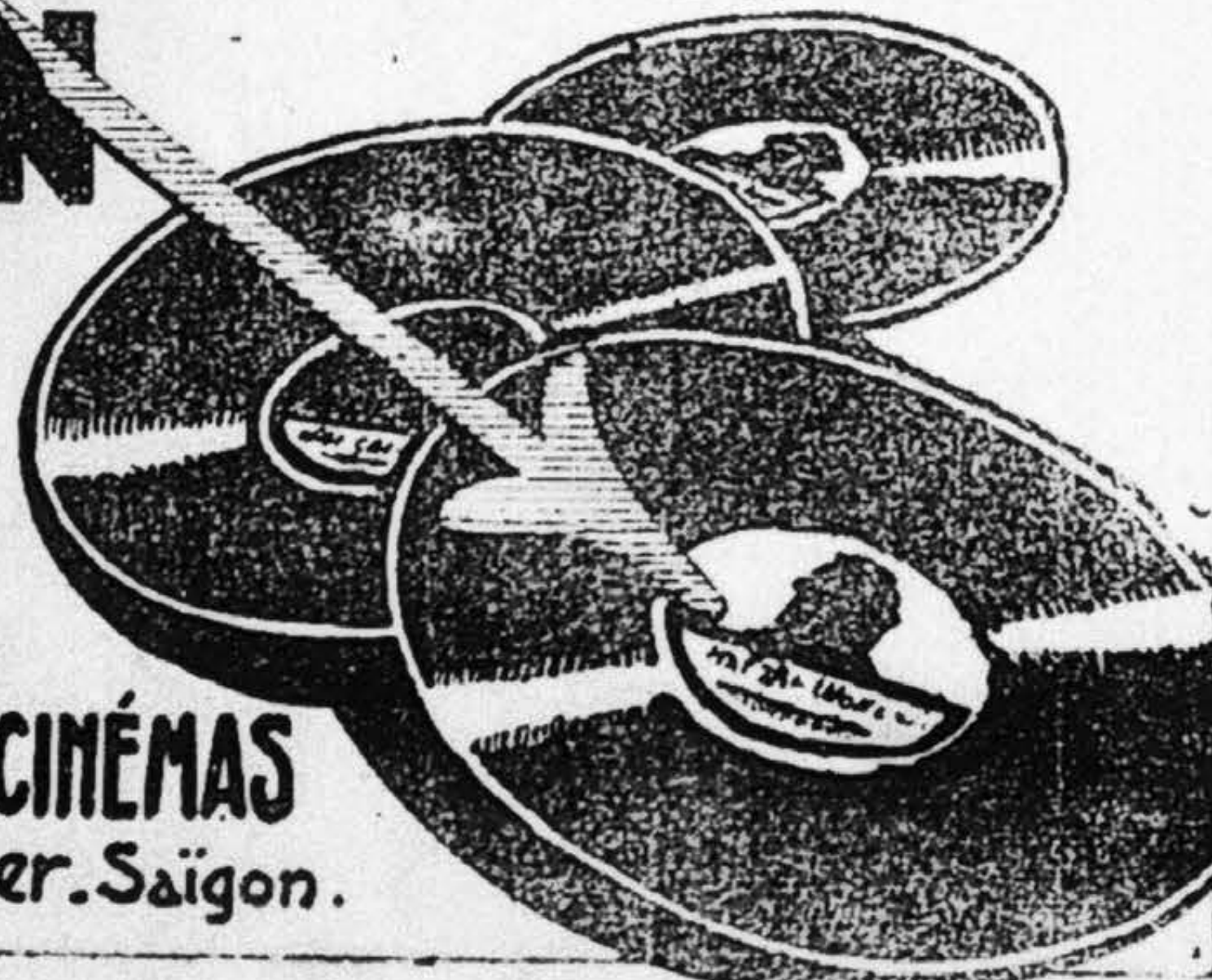


Đĩa hát hay hơn hết! Có giá trị hơn hết!
ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -
PHƯỚC-LƯƠNG - TÂN-THỊNH - VĂN-HÍ-BAN,
CA NGỌI ĐỨC BÀ và Đ.C.G. TUNG KINH CẦU AN,
CẢI-LƯƠNG CAO-MIÊN.

ODEON

**Bán sỉ
và bán lẻ
tại hãng:**

INDOCHINE FILMS & CINÉMAS
106 B^d Charner. Saigon.



Gán đây trong nước có những việc gì

Chuyện này mà họ cũng nói là quốc-sự, là hội kín
đấy. Hôm thứ bảy 1er Juin, có hai chị em cô Uyên ở Phú-
lạng-thương đi xuống Hải-phong có việc chi đó không biết.
Khi hai chị em đi ngang chỗ kia vắng-vẽ, có một người
dàn-ông rút súng sáu ra bắn. Cô Uyên bị đạn, ngã lạng
ra chết liền, còn có em tuy bị thương nhưng mà trốn
thoát.

Cứ theo như dư-luận người Tây thì việc ám-sát này có
can-thiệp đến vụ hội kín và vụ Bazin mà Hội-đồng Đê-
hình ở Hanoi đương xét bây giờ. Để coi.

Hội-đồng Đê hình ở Hanoi còn đương xét giấy tờ
và lấy khẩu-cung những người bị bắt. Vẫn còn khám xét
bắt bớ ở các tỉnh dữ lắm. Mới rồi lại có người xếp ga ở
Phổ-mới, gần Laokay, bị bắt giải về Hanoi.

Hôm 27 Mai, ở trong Giadinh, xảy ra có việc ta đánh
tây gần chết. Có hai anh em người tây làm nghề bán rượu,
là Edmond Postal và Richard Postal về làng kia thăm một
người hương-chức là Bang, rồi cùng Bang đi ra chùa ở
làng Thời-thạnh coi hội, khi gần tới chùa, anh em người
tây cùng chủ hương Bang vào quán rượu uống nước.
Gần bàn mấy người này ngồi có mấy người mình ăn bần
Ấu-phục lữ tề, nói lớn tiếng với nhau những lời vô-lễ chỉ
đó. Anh em người tây kia nghe hiểu tiếng Annam, liền
lại hỏi, thì bọn kia đáp bần đứng dậy, lấy chai, lấy ghế,
lấy dao, đánh mấy người tây đau lắm. Richard Postal và
chủ hương Bang bị thương nặng, té nhào xuống đất.
Còn Edmond Postal thì chạy khỏi.

Hương-chức làng nghe báo đem lính ra tới nơi, thì bọn
Annam gây sự kia đã tàu thoát rồi, chỉ có Richard Postal
và Bang bị thương nằm đó. Các báo Tây lại cho việc này
là do hội kín Nguyễn-an-Ninh, vì cái chỗ sanh ra bi-kịch
này, gần miệt Hốc-môn, mà người ta cho là chỗ nguồn
gốc của hội-kín.

Mới rồi ở Cónnôn có xảy ra việc lính bắn chết tù,
nguyên-nhơn rất là tâm thương, vậy mà có tờ báo Tây ở
đấy đăng tin rằng: « Tù ở Cónnôn đây giặc. » Có gì ở đâu,
có một người tù muốn vào bếp uống nước, nhưng mà
người lính coi tù không cho, vì có lệnh quan trên cấm.
Người tù nổi xung, vác cây đánh người lính, rồi dục
được súng của người lính mà toan bắn. Thôi may lúc ấy
có người lính khác thấy thế của bạn mình nguy-hiểm liền
dỡ súng bắn người tù chết liền. Quan trên xét là người lính
ấy vô tội, vì được phép giữ mình, thành ra phải bắn người
tù kia chết, không thì cũng nguy đến tánh mạng mình.

Chuyến tàu Metzinger ở Pháp sang mới rồi, có chở
sang cho ta hai vị giáo-sư để sang dạy học bên này. Khi
tàu đi giữa biển có mở hội nhẩy đầm chơi, thường lệ tàu
biển như vậy, mỗi chuyến tàu đều có mở hội dạng lấy
tiền giúp cho con mồ côi của những người làm tàu biển bị
chết. Chuyến tàu Metzinger ở Pháp sang, theo lệ thường cũng
làm như vậy, rồi hai ông giáo-sư kia, chắc là rượu say rồi
cao-hứng quá, đáng hát bài quốc-ca Marseillaise lại không
hát, đi hát bài Quốc-tế Lao-động (Internationale), làm cho
cả tàu đều chừng hững.

Bài Internationale là một bài hát của đảng cộng-sản,
nay hai ông giáo-sư kia sắp sang dạy bên Đông-pháp là
đất thuộc-địa, là chỗ của đế quốc chủ-nghĩa, sao lại hát
bài kia khó nghe quá. Nghe đâu vì chuyện đó, mà hai vị
giáo-sư kia sẽ bị mời trở về Pháp, chưa biết chừng.

Nước Pháp đương ký điều-trước với nước Xiêm, để
làm đường máy bay từ Pháp qua Đông-dương. Người
Xiêm sẽ đặt một đường máy bay từ Rangoon qua tới tỉnh
Nghệ-an. Nghe đâu người Xiêm và người Pháp chung vốn
nhau để làm.

Trong tháng Juin này, hãng máy bay (Société d'Etudes
et d'Entreprises aériennes) định thử bay chở khách từ
Saigon ra Hanoi khứ hồi. Tháng này định bay ba lần theo
ngày giờ như vậy: Chuyến đi máy bay khởi-hành từ
Nhatrang những ngày 8, 15 và 22 Juin, sau khi xe lửa đêm
ở Saigon ra tới Nha-trang. Chuyển về thì ở Hanoi bay
những ngày 11, 18, và 25 Juin tới Nhatrang 5 giờ, kịp đi
chuyến xe lửa 9 giờ đêm chạy vào Saigon. Nghĩa là mỗi
chuyến bay chỉ có từ sáng đến tối là tới nơi.

Máy bay mỗi chuyến chỉ chở có hai người. Ai muốn đi
thì phải lại mua chỗ trước ở hãng Air-Asie, 12 đường
Norodom, Saigon. Giá như vậy:

Nhatrang Tourane	100 \$
Tourane Vinh	100 .
Vinh Hanoi	100 .
Nhatrang thẳng Hanoi	300 .

Mỗi người hành-khách được đem theo 15 kilos đồ tùy-
tùng không phải trả tiền, còn ngoài ra thì phải trả mỗi
kilo là 2 \$ 00.

Theo tin các báo tây, thì mới rồi có một người
Trung-hoa theo đảng cộng-sản sang đây, phát 5000 cái giấy
hội-viên cho Huế-kiều ở đây, rồi lại đi về Tàu, em như
không, sợ mật-thám không hay không biết gì hết.

7 giờ tối hôm thứ sáu 31 Mai có người Tây là Agos-
tini ở Saigon, ngồi xe Ford, định đi thẳng một mạch ra tới
Hanoi trong 38 giờ đồng hồ. Vậy gần trưa hôm chửa-nhứt
2 Juin thì Agostini tới Hanoi, tính ra đi hết 40 giờ đồng hồ,
đường xa 1800 cây số. Từ trước tới giờ, chưa có ai đi mau
như vậy.

Rượu mạnh DE JEAN có bán khắp nơi

Ai muốn sửa xe máy:
Muốn mua đồ phụ tùng xe máy:
Muốn sửa máy đánh chữ thật tốt, thì
nên lại nhà:

Phạm-thê-Kinh

N^o 17, rue Đỗ-hữu-Vị, Saigon

Là nhà nghề có tiếng, làm mây chục năm nay,
bao giờ cũng thiệt thà, giá rẻ, ai cũng vừa lòng.



NÓI CHUYỆN NHÀ QUÊ

(THƠ CHO BẠN)



Bạn Trần-thị Thanh-Nhân

Theo như lời tôi đã hứa với bạn trong một bức thư trước, bây giờ tôi gởi cho bạn bức thư này để nói chuyện nhà quê cho bạn nghe.

Bạn ơi, Trời đã sanh ta có tư-tưởng. Trời còn cho ta có cái thân thể với cái bao-lũ, thành thử cái tư tưởng thường cũng bị giam cầm trong cái sự lo-nghĩ trần-tục mà không được tự do. Trời cũng khéo đặt cảnh éo-le cho người đời phải cực-khổ!

Thời, câu chuyện đó là câu chuyện triết-lý, hơi xa-xuôi quá, nghĩ lẩn lại sanh rối lòng, tôi bầy tạm đề đó mà nói về cái tình-cảnh nữ-lưu ở chỗ thôn-quê.

Chỗ tôi ở đây thật là xa nơi thị-thành, phải suốt cả ngày ngồi ghe mới tới chợ. Cái xã-hội nữ-lưu chúng tôi đây, tôi dám chắc rằng các nhà báo chưa hề đề cập đến. Ở đây, cũng phải, ai hơi đau mà lo đến cái bọn con gái cấy gặt ngoài đồng, chèo ghe, câu cá, áo quần đen sì mà vẩy đầy những bùn, mặt mũi bị nắn nắn cho đến lấm đen! Ai lo lấm chỉ cái bọn mai-lưu xã-hội đó là cái bọn chỉ đáng làm kẻ nô-lệ, đồ mỡ bôi, sỏi nước mắt, đề phụng-sự cái xã-hội chốn thị-thành, vì tựa-hồ ông Trời kia đã khéo xếp đặt cái lũ lam-luỵ đó để thử cái bọn người đáng tôn, là cái bọn phong-lưu đài-các.

Phải thế không bạn?

Nói đùa như thế, chứ tôi cũng biết bạn là người có lương-tâm, yêu đều công-lý, thì lòng nào lại khinh-rẻ bọn chúng tôi như thế. Nhưng chắc bạn cũng nhận rằng: các nhà ngôn-luận xưa nay hề nói đến nữ-lưu, tất là nghĩ đến chị em ở các thị-thành, mà quên mất cái bọn phụ-nữ ở nhà quê.

Vậy mà cảnh nào đáng thương cho bằng tình cảnh của chị em tôi! Phàm những sự phát-minh mới mẻ của khoa-học ngày nay, phạm sự văn-minh tiện-lợi, thì ai đâu được hưởng, chứ cái bọn dân bà nhà quê chúng tôi chỉ biết làm mọi không công cho cha, cho chồng, cho xã-hội. Hôm nào bọn rảnh xuống đây, tôi sẽ đặt ra đồng mà xem chị em họ làm việc, cho biết cái xuân xanh của họ đáng khổ-cực là dường nào. Làm thì nhọc-nhân, mà từ ăn mặc đến chơi bời, chẳng có chút gì gọi được là thỏa thuê, sung sướng. Cái chỗ ăn nằm của họ trong những nhà tranh vách đất thật là vất vả bời tanh, sự chơi-bời của họ, thì ngoài ra đôi khi trong làng có hát xướng, còn thì có gì nữa đâu? Các bậc đàn anh trong làng trong tổng có mở ra cuộc gì vui chơi, đình đám, giỗ quây, cưới hỏi, thì chị em lại được cái dịp đến đó mà phục-sự công khó igr, ấy cách tiêu khiển chỉ có như thế mà thôi.

Nhìn vào cái rết mặt của bọn họ thì chẳng lúc nào là thấy được cái vẻ xuân hớn hở như các chị ở thị-thành! Cái thú vui sống ở đời thật là tuyệt-vô cho họ vậy.

Đôi khi chèo ghe đi câu cá, hay là ra chợ, nhằm lúc nắng ngọ, có chị ngừng chèo lại một chập, lấy tay bụm

nước sông — một thứ nước đục ngầu, — mà uống, thì khi đó nghe như có một thú vui. Một chiếc thuyền của bậc đàn-anh nào vừa khi đó qua ngang, kẻ chèo bên ấy ý chừng cũng muốn mua vui không tốn, cất lên tiếng hát mà gheo chị chèo ghe...

Chừng như cái lạc-luỵ của tại nhà quê chỉ có bấy nhiêu vậy.

Tôi nghĩ cái thân-thể của họ cực khổ như thế, mà xã-hội thì làm lơ, không từng nghĩ tới đường giáo-dục chi cả... Ở đây trừ ra thấy Cai có bậc tiền nhiều có gởi mấy cô lên Saigon học; còn thì các phụ-nữ đều là bất-thức-tự-cơ...

Xã-hội đã bạc-đãi một bọn người rất đông-đúc, rất hữu-ích là bọn phụ-nữ ở Nhà-quê, thì còn ai có quyền gì chế chúng tôi là quê lậu nữa? Vậy mà đôi khi chúng tôi mới được năm ba đồng bạc lên Saigon xem cho biết, thì khi ở xe điện, lúc đứng ngoài đường, mấy ông, mấy thầy, mấy cô lịch-sự cũng không dung cái tội ngo-ngẩn của chúng tôi. Họ nói: « Đố nhà quê! Đố là cái liếng chưởi rất nặng! Phải em xúi được, thì em cũng xúi các chị nhà quê đáp lại: « Đố vô ân vô nghĩa! »

Thơ này đã dài, tôi tạm đình bút ở đây đề chúc cho bạn mạnh, mạnh mà lo tận-tửu với đời.

Trân trọng kính thơ.

Lê-thị Huỳnh-Lan



C. J. BONNET

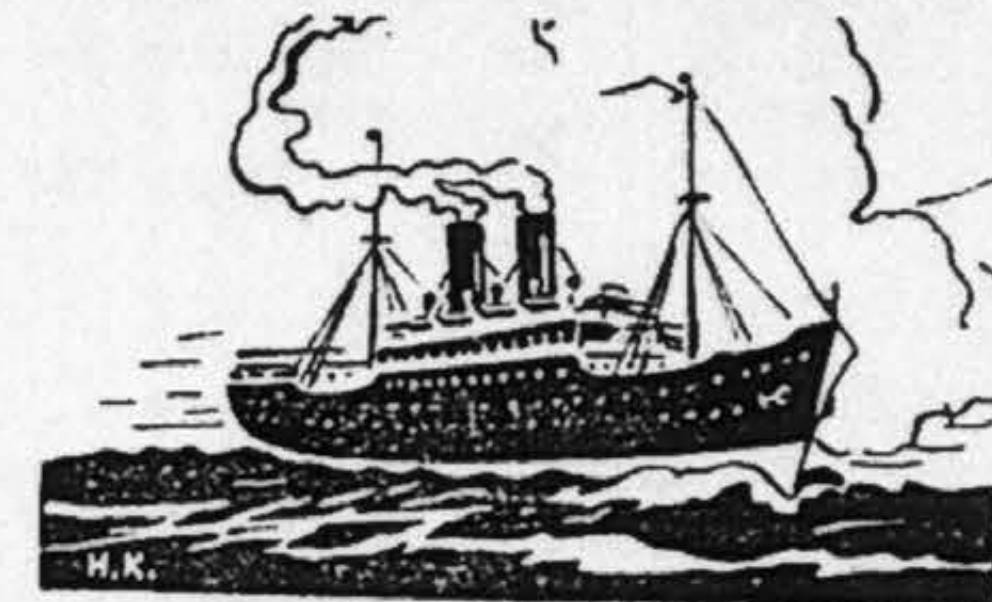
Hiệu này đã nổi danh
xưa nay, mua hàng lựa
hiệu này thì được chắc
ràng đó mình mua là tốt
nhứt.

SANG TÂY

(DU-KY CỦA MỘT CÔ THIẾU-NỮ)

CỦA CÔ

PHẠM-VÂN-ANH



Cứ đứng trong cái cảnh thiên-đàng ấy, bên tai chim hót véo-von, trước mắt cỏ hoa man mát, khiến cho mình đứng đàng chừng nỗi đời chửa. Em đã nói rằng cái chỗ này làm cho thần-tri của mình thanh-cao thoát-tục một cách lạ thường thì có thiệt như vậy, mình đã chường mặt chân tai với những tiếng ồn ào rộn rịp của mấy nơi thành-thị mà vào tới đây, thấy cái vẻ tự nhiên tạo-hóa nó êm đềm trong sạch, cao-thượng, hèn chi tâm-hồn của mình chẳng thấy nhẹ nhàng. Nhà thi-sĩ Ấn-độ là Tagore liên-sanh cho những chỗ như vậy là trường thiên-nhiên của tạo-vật đây...

Em đương đứng ở dưới bóng cây, suy nghĩ vơ vẩn một mình, có Cúc-Tử ở đầu kia đi lại, vờ vai em một cái, nói rằng:

— Thôi, đi chớ!

Lúc bấy giờ, em đứng lặng lẽ em dềm, đương nghĩ đến đời mà cho là chán-ngán đắng cay, thành ra trong óc đã thấy vẩn vơ, ráp toan những sự vào núi đi tu, lia trần thoát-tục... Chợt có người động đến mình, làm hình như cái dây tư-tưởng ấy của mình, nó phải đứt đi; ban đầu còn có ý trách thầm trong bụng rằng: « Sao con quái gở này lại phá tan cái thanh-hung của người ta đi. » Nhưng nghĩ lại thì tiếng động ấy làm cho mình phải sợ nhờ cái tình-cảnh cái thân-thể của những người như mình, còn phải lẩn lóc với đời, phấn-đấu với đời, chớ bỏ lơ đi sao được? Bỏ như vậy thì những quán ăn cướp cạn, lột hết áo của chúng mình còn chi!

Rồi chúng tôi ra xe hơi, đi tới Kandy, dùng 12 giờ trưa mới tới nơi. Xe vừa đậu lại, thì có một lũ người Ấn-độ chạy tới xúm quanh xe, để xin chỉ đường dẫn lối cho mình đi viếng cảnh. Họ biết mình là người ngoại-quốc du lịch, cho nên muốn đưa đường để kiếm tiền, song họ không biết rằng trong bọn này cũng có người thông thạo đường đất lắm, có cần gì phải ai đưa. Thôi, cảm ơn mấy anh, mấy anh định ăn tiền của chúng tôi không xong đâu.

Kandy tuy là một thành phố nhỏ, nhưng mà hình-thể và cảnh-trí của nó coi đẹp lắm, hình như là xây ở trên mặt nước. Có cái hồ lớn, giữa hồ có cái đảo nhỏ, còn chung

quanh hồ thì đầy những đình, đài, lang, tạ, cũng là những biệt-thự của người ta lập ra để ở, quy-mô lòng lẫy, hoa cỏ tốt tươi, coi thiệt không môi mắt. Trong thành-phố cũng chia ra khu này là phố người Âu châu ở, chỉ có hai ba cái nhà hàng; còn khu kia là khu người bản xứ ở, thối nó đông đảo lạ thường, những người đi lại nói cười, nghe rất ồn ào náo nhiệt. Mình đi giữa thành-phố, thấy người ta cỡi voi đi nghênh ngang ngoài đường, hình như nơi khác cỡi ngựa vậy. Mà thấy nhiều lắm, tẻ ra họ nuôi, thành ra voi cũng đã thuần-tành rồi.

Cái hồ ở đây, tuy là người ta đào ra, song cũng là một thứ kiệt-tác về mỹ-thuật của loài người. Xung quanh hồ đều xây đá chạm trổ rất đẹp. Em thấy lối chạm trổ của những miếng đá này và lối kiến-trúc của ngôi chùa kia, khiến cho em tưởng nhớ tới Đế-thiên Đế-thích ở bên Cao-mên. Mấy nước này cùng do một nền văn hóa mà ra, cho nên mỹ-thuật của họ giống nhau như đúc vậy. Ở giữa hồ có một cái cù lao nhỏ, tương truyền ngày xưa các bà hoàng hậu bị biếm thì ra ở đó, tức là một chốn lạnh-cung. Còn ngôi chùa có danh tiếng hơn hết là chùa Maligawa thì xây ngay ở bên bờ hồ, đỉnh-tháp nguy-nga, chèo rọi xuống mặt nước dưới hồ: nước trong đến đôi mình trông xuống không khác gì soi vào trong kiến, thấy ngôi chùa đủ cả từng nét chạm lợp xây.

Qui-mô và mỹ-thuật của ngôi chùa này thế nào, em thú thiệt là em không thể nào tả ra được, chỉ có ai đã đi xem Đế-thiên Đế-thích thì hình dung nó ra được tương-tợ như vậy mà thôi. Cái đẹp của tạo-hóa, cũng là cái đẹp của người ta làm ra, có lẽ tiếng của loài người còn thiếu, không bày tỏ ra hết được chăng?

Chùa này cũng có tên kêu là chùa Răng Phật (The temple of the Holy Tooth), vì ở trong có thờ một cái răng, tương-truyền là răng của Phật còn di tích lại, bao nhiêu tín-đồ đạo Phật đều sùng-bái cái di tích ấy, coi như là một thứ thần-khi rất thiêng liêng quý-báu. Chỉ nghe nói vậy, chứ thiệt tình thì em chưa được thấy cái răng ấy ra thế nào. Mỗi năm chỉ vào hồi tháng tám, là mùa trăng tỏ thì người ta dựng cỗ một lần, khi đó người ngoài mới được chiêm-ngưỡng cái thần vật ấy mà thôi. Bây giờ mới là tháng ba, tiếc rằng mình đi không gặp dịp.

Đi hoài từ hồi sáng tới giờ, ai nấy đã thấy đói bụng và mỏi mệt cả rồi. Chúng tôi bèn dắt nhau ra một hàng cơm lớn của người Hồng-mao tại đó để ăn. Nhà hàng này sang trọng lắm, có đủ mọi sự cần dùng theo cách kim-thời, mà hầu-sàng toàn là người bản-xứ, hầu hạ rất là lễ-phép, mình đi đâu một bước là chúng đi theo dưới, để phục-dịch cho mình. Ví dụ như mình đi rửa mặt, là chúng đi theo đưa khăn tay và sà bông, coi bộ chăm nom săn sóc

lắm. Mỗi cái đó là mỗi tiền, mỗi việc là mình phải cho anh chàng một vài cái hút thuốc chơi. Cái tục ăn của người Hồng-mao hơi khác của người Pháp, họ hay ăn khoai để thay cho bánh mì, còn muốn nữa thì mỗi món ăn xong họ lại thay muốn nữa khác, chứ không như người Pháp, ăn trọn bữa chỉ có muốn nữa ấy mà thôi. Hồi đầu em thấy vậy, tỏ ra ý ngạc-nhiên, có Cúc-Tử hiểu ý, liền bảo em rằng :

— Lối ăn của người Hồng mao như vậy đó.

Ăn uống xong đã 1 giờ rưỡi, chúng tôi phải lật đặt lên xe trở về Colombo cho kịp tàu chạy 4 giờ. Lúc về, bị thì giờ gấp quá, sợ đi thông thả thì trật tàu, cho nên anh sắp phơ càng thả ga cho xe chạy tung bụi lên gấp hai lúc đi. Gặp đường cong, thấy có biển đề chữ *Slowe* nghĩa là *chạy thông thả chứ*, thì xe cũng phóng lên như chạy đường thẳng vậy. Em ngồi trên xe có lúc giật mình. . . . sợ chết.

Đi thẳng về tới tàu, thì tàu đã rung chuông lần thứ hai sửa soạn kéo neo chạy. May chưa! Nếu lúc đi giữa đường mà rui bị xe hư máy một chút, thì mình phải bơ vơ ở tại Colombo rồi còn gì.

Đúng bốn giờ tàu quay mũi đi ra, thế là từ-giã hai người bạn Nhứt-bồn gặp nhau chỉ như là bè hiệp mây tan; từ-giã quê-hương của đức Phật và thánh Gandhi; từ-giã luôn anhem Ấn-độ.

(Còn nữa)

Y-KIẾN TỰ-DO

Một cuộc thể-thảo nữ-lưu ta nên làm ngay bây giờ

Em thường hay nói rằng phụ-nữ ta cũng cần phải có thể-dục như nam-tử, vì thân-thể chúng-ta có khoẻ mạnh, giống nói mai sau đây mới khỏi yếu-hèn.

Lời lập-luận ấy, em cũng biết rằng trong xã-hội có nhiều kẻ phản-đối, không bằng lòng cho chị em ta đá bóng, chạy đua, đạp xe-máy, đánh võ, lập thể-thảo theo các lối Thái-Si, v.v. . . .

Phong-tục xưa, di-truyền cũ, vẫn còn thể-lực mạnh ở trong xã-hội mình, thành ra một lời bảo hiếp-lý như thế mà không dặng biểu-dồng tình.

Em nghĩ ra muốn cho tư-tưởng mới thâm-nhập vào phong-tục ta thì cần phải lựa một lối thể-thảo nào cho hợp với tư-cách chị em ta hơn hết, rồi lập một hội nữ-lưu, tìm chọn một chỗ cho thích-hợp phép vệ-sanh và dặng vật-chất và tinh-thần mà tập. Như vậy được ít lâu, dư-luận sẽ bớt kỳ-thị về sự thể-dục nữ-lưu, mà rồi hoan-nghinh nữa.

Trong các lối thể-thảo, em chỉ nhận lối đánh banh vợt (tennis) là dễ cho chị em ta tập, mà lại tiện hơn hết, vì là không cần phải vận-dộng cho lắm.

Sự cốt-yếu là phải lập một cái hội chọn toàn những

người từ-lẽ, và đặt ra một thứ y-phục cho hợp cách thể-thảo, mà dư-luận ít kỳ-thị hơn hết. Công-chúng mới xem mấy lần đầu có lẽ mỉa mai chứ chẳng không. Có sự gì mới bày ra mà khỏi chỉ trích dáo? Song chị em cố giữ-gìn cử-chỉ cho trang-nhã, thái-dộ cho dưng-dưng, tỏ ra mình biết sự ích-lợi của thể-thảo, chỉ vụ ở sự gây-dựng cho thân-thể mình khoẻ mạnh, ngoài ra không có ý gì khác, được thể thì lo gì là chẳng được biểu-dồng-tình?

Vả lại, các báo-chương ta tất là sẽ sẵn lòng hoan-nghinh, chỉ em còn ngần-ngại chi mà không dưng lên làm ngay một cái hội Thể-Thảo cho Nữ-Lưu?

Phạm Văn-Anh

Văn sầu-cảm

Ở nước ta chẳng những một truyện Kiều là phổ-thông trong dân-gian; *Tân-cung-oán* và *Chinh-phụ-ngâm* cũng là hai thứ văn mà bọn phụ-nữ học-thức của ta ưa nhất.

Mùi tục lụy đường kia cay đắng.

Can chi mà đeo đẳng trần-duyên!

Dòng buồn-bã thổ-thoa đó thật là dầy ở trong tập văn của Ôn-như-hầu tiên-sanh!

Ông này thật đã khéo tìm lời ú-é chán-ngán mà giết chết tinh-thần nghị-lực của kẻ « liêu-bd »!

Dòng Cung-Oán:

Khởi tòa cung a, sương lồng đồn-bá, của nhà văn-sĩ nào đó cũng là một điệu nỉ-nơn của người đàn-bà than phận mình duyên không ưa, tình không đẹp!

Thật còn gì đáng buồn cho người đàn-bà vì chồng lũng-quân mà phải giữ phận cô-phòng? Còn gì đáng tủi cho kẻ xữ-nữ, bị ở trong cung-cấm, cả năm không thấy mặt « rồng »? Buồn vẫn là đáng buồn! Tủi vẫn là đáng tủi! Số phận ôi! Mi thật là bạc-bẽo với kẻ má-hồng!

Song mà buồn tủi rồi nỉ-nơn than-thĩ mãi, cho đến đời ẽ xã-hội đều khóc, cả bọn phụ-nữ đều than, thì đó là diêm hưng hay là vong vậy?

Giọt nước mắt chảy quanh má hồng có làm chi mà đổi sửa dặng số-kiếp con người? Lời than-vãn sao có thể làm nhẹ bớt gánh đời nặng-nhọc?

Chẳng những thế, thường thấy có nhiều người con gái tay trắng chùn mềm, chùn hề động lời công việc gì, chỉ năm quèo một chỗ mà *oán* mà *ngâm*, rồi cứ than rằng *hồng-nhan da bạc mạng*, rồi không muốn chắt lấy sự đời, những rấp-ranh « *mùi tục-lụy* . . . , can chi mà đeo-đẳng trần-duyên . . . »

Người con gái thế ấy, nghĩ có diên-cuồng hay không?

Cả một nước sùng-bái cái « *cạm-linh chủ-nghĩa* » đến như thế có nguy hay không?

Thời thời! Chị em ta chờ sâu-cảm mãi vậy! Cuộc đời là một cuộc thí-nghiệm, chẳng riêng chi phụ-nữ mình đau khổ, mà bọn nam-tử họ cũng gặp nhiều cảnh khó khăn vậy! Gạt tay lau lệ, sấu-sướt mà nhìn cái hiện-tại buồn-rầu, đồng-mảnh mà chịu lấy nỗi vất-vả, thì họa may bớt dặng sầu-não, gia-linh mới khỏi suy-yếu, xã-hội mới khỏi ngửa-nghiên!

Thạch-Lan

Nước suôi CHATELINE nhẹ nhàn
và tinh khiết

Rượu Cỏ-nhất BISQUIT DUBOUCHE
là thứ tốt nhất.

TIỂU-THUYẾT

VÌ NGHĨA VÌ TÌNH

Tác giả: HỒ-BIỀU-CHÁNH

6. — Kể lập mưu, người làm nghĩa

(Tiếp theo)

Sáng bữa sau, Trọng-Quí về Chánh-Tám ở nhà với mẹ con có năm Đào và chàng lấy xe hơi mà đi Saigon một mình.

Chánh-Tám ở nhà không có Trọng-Quí, chàng càng buồn-bực hơn nữa, hề không năm đầu-dầu, thì đi thần-thơ, không nói với ai, mà cũng không ngó tới ai hết. Có năm: Đào là một người đàn-bà hay động lòng, có thấy chàng ưu sầu quá như vậy thì có thương xót, nên mấy bữa cơm, có không e-lệ chi hết, có cứ ngồi ăn chung với chàng và có kiếm chuyện mà nói dặng cho chàng khuấy lảng. Đàn-ông con trai được ngồi ăn chung một bàn với một người đàn-bà con gái, một trượng một lứa với mình, dung nhan tuấn-tú, văn nói khôn ngoan, theo thể thường đầu buồn cho mấy cũng hóa vui, dẫu rầu cho mấy cũng phải cười. Chánh-Tám cũng là đàn-ông con trai, nhưng vì cái hình của vợ, cái dạng của con, cứ phất-phơ thấp-thoàn trước mắt chàng hoài, làm cho chàng không thấy người nào hoặc vật chi khác nữa được, bởi vậy chàng thấy có năm Đào coi bộ chàng nhọc lòng, chàng nghe có nói chuyện coi bộ chàng cực tri lắm.

Trọng-Quí đi có ba bữa thì chàng trở về. Khi đi chàng bước vô cửa, chàng thấy Chánh-Tám thì chàng cười và nói rằng: « *Mợ ba bữa nay đã mạnh như thường; mợ còn giận cậu chút đỉnh, mà không hại chi, hề kiếm được thắng nhỏ cho mợ, thì mợ hết giận chứ gì. Việc thắng nhỏ thì tôi đã đưa hình cho, sỡ mặt-thăm rồi. Mấy thầy đội họ nghe nói thưởng 3 ngàn thì họ ham lắm. Họ nói với tôi rằng thế nào họ kiếm cũng được; họ chắc kiếm được lắm, vậy cậu đừng có buồn, để thắng-thắng họ kiếm họ dắc xuống đây cho cậu.* »

Chánh-Tám nghe nói con sẽ tìm được, vợ sẽ hết giận, tuy chàng không vui cười, song mặt chàng có vẻ mừng rỡ chút ít. Mà cái vẻ mừng rỡ ấy chẳng dặng lâu, bởi vì cách một lát thì nó hóa ra cái vẻ bi thảm như cũ.

Trọng-Quí làm vui vẻ lắm, mà Chánh-Tám cũng không hơi buồn-rầu. Đêm ấy, tới một giờ khuya, trong nhà vắng-vẽ, ngoài sân im-lìm. Không rõ Chánh-Tám ngủ hay là thức, mà trong phòng của, chàng cũng lặng trang. Trọng-Quí nhẹ nhẹ mở cửa bước xuống nhà tiệt, để cái đèn lu-lu trên bàn, rồi leo lên vòng năm đưa tòn-ten. Chàng gác tay qua trán, châu mày ủ mặt, dốt hút luôn một giọt cho tới 3 giọt thuốc rồi mà còn lấy một điều thứ tư mỗi nữa.

Có năm Đào ở trên nhà trên thỉnh-linh bước xuống, lại vịn cái đèn lên cho tỏ, rồi kéo ghế mà ngồi, vì đầu hôm cho đến chừng ấy, mà có năm trong phòng mà có không ngủ, nên mặt mày lỉnh-láo như lúc ban ngày. Có liếc thấy Trọng-Quí lấy khăn mu-soa mà lau nước mắt thì có hỏi rằng: « *Anh đi Saigon về, anh nói chắc sẽ kiếm Chánh-Hội được, và vợ cậu Tú đã bớt giận, mà sao em*

coi hề có mặt cậu Tú thì anh vui, còn vắng mặt cậu thì anh buồn vậy, anh hai? »

Trọng-Quí thở ra, rồi đứng dậy đi lại kéo một cái ghế ngồi ngan mặt có năm Đào, hai cánh chỗ chống trên bàn, hai bàn tay đỡ cái trán, và chàng lắc đầu đáp rằng: « *Qua thấy cậu Tú buồn quá, nên qua phải nói dối, chứ sỡ Mặt-Thăm cũng không chắc kiếm Chánh-Hội được, mà mợ Tú cũng không bớt giận chút nào hết.* »

Có năm Đào nín thinh, mắt ngó ngay ngọn đèn một hồi lâu, rồi có mới hỏi nữa rằng:

Mà sỡ Mặt-Thăm họ chịu lãnh kiếm hay không chứ?

— Sao lại không chịu! Phận sự họ phải kiếm mà nhưt là qua có hứa thưởng ba ngàn đồng bạc nên họ sẵn lòng làm chứ.

Nếu vậy thì sao anh lại chắc kiếm không được?

— Họ nói nghe phải lắm; kiếm thì họ kiếm mà họ không chắc kiếm được, là vì người lớn có giấy có tờ, hay đi chỗ này chỗ kia, nên có thể gặp được, còn Chánh-Hội nó là con nít, dẫu linh có hình nó đi nữa, mà nó cứ lục-thục trong nhà hoài, không đi đâu hết, linh có thấy nó đâu mà nhìn. Đã vậy mà diện mạo con nít thường hay đổi dời, sợ gặp mặt nó mà cũng không biết nó được.

— Việc như vậy thì anh nói thiệt với cậu Tú, chứ anh nói dối, để cho cậu có lòng trông đợi, rồi ít ngày đây cậu không thấy chi hết, cậu càng thêm buồn-rầu chứ ích gì.

— Em không rõ, chứ qua khổ lắm em ơi! Tại qua làm mà cậu Tú phải lia vợ mất con, bởi vậy bây giờ hề qua thấy cậu buồn-thăm thì qua đau đớn trong lòng quá. Qua phải nói dối cho cậu mừng được ngày nào hay ngày nấy, chứ biết sao bây giờ.

— Anh làm như vậy thì phải. Mà anh dối dờ rồi anh cũng phải tính phương nào mà cứu cậu Tú, chứ anh dối hoài sao được. Mấy bữa rày cậu Tú ở nhà, em thấy cậu buồn-rầu sầu-sắc hơn người ta lắm, thì em có bụng lo sợ không xong đa. Buồn sao mà buồn quá chừng quá đời, buồn như vậy thì sống làm sao được.

— Qua lo lắm chứ. Qua chắc hề cậu Tú buồn-rầu, cậu chết, thì qua ăn năn qua cũng không sống được.

Trọng-Quí nói tới đó thì chàng khóc muôi. Có năm Đào thấy anh như vậy thì có động lòng, nên có ngồi lặng thinh, mà có cũng ứa nước mắt. Có để cho Trọng-Quí bớt khóc rồi có mới nói rằng:

— Việc của cậu Tú đây em hiểu rồi hết; hề kiếm thắng con của cậu được, đem giao cho vợ cậu, thì vợ cậu hết giận, rồi vợ chồng cha con sum hiệp, tự nhiên hết buồn-rầu. Bây giờ anh lo kiếm thắng con của cậu thì phải rồi, mà anh cũng phải làm thế nào cho cậu khuấy lảng mà chờ, chờ nếu để cậu buồn quá cậu chết, rồi làm sao?

— Qua cũng biết như vậy, ngặt vì cậu thương vợ nhớ con quá, làm sao cho cậu khuấy lảng được. Qua đã lấy lý mà khuyên giải cậu luôn luôn, mà cậu buồn về cái tình, dùng lý mà giải thì không ăn chịu chi hết.

— Vậy thì anh phải ráng mà năn nỉ với mẹ Tú đừng có giận cậu nữa, về ở với cậu, hoặc may cậu bớt buồn chẳng.

— Qua nói đã hết sức mà không được, Hôm nay qua ở trên, qua năn-nỉ thiếu đều lạ mẹ mà mẹ cũng không chịu. Mẹ cứ phiền cậu hoài, mẹ nhứt định không cho cậu thấy mặt nữa, dầu có kiếm được con mà trả cho mẹ thì mẹ cũng dứt dây cương thường. Mẹ nói hằn-hỏi lắm, chớ không phải nói chơi.

— Nếu vậy thì làm sao?

— Biết làm sao bây giờ!

Hai người ngó nhau mà mặt có sắc lo hết thấy. Trọng-Quí ngó có năm Đào một hồi lâu, rồi bộ chàng chừ đã kiếm được một cái chước gì hay lắm vậy, nên chàng gãi đầu, chum chím miệng cười, rồi lại gãi đầu nữa, dự-dự bàn-hoàn rồi mới chịu nói rằng:

— Qua có thể làm cho cậu Tú bớt buồn rầu, mà cho qua tìm Chánh-Hội được.

— Anh làm sao?

— Cái kế của qua hay lắm, mà phải có em giúp thì mới thành. Không biết em chịu giúp hôn?

— Việc của anh cũng như việc của em. Đã vậy mà em thấy cậu Tú thất chí, em cũng tội nghiệp cho cái thân cậu lắm. Nếu em có thể làm cho anh hết ăn năn và làm cho cậu Tú hết buồn rầu được, thì em vui lòng mà làm lắm, chớ sao lại không chịu.

— Em mà có bụng lốt em giúp giúp với qua dạng cứu cậu Tú, thì qua mang ơn em không biết chừng nào cho hết.

— Em giúp làm sao? dầu anh nói cho em nghe thử coi. Trọng-Quí vừa mở miệng muốn trả lời, rồi chàng dự-dự

không chịu nói. Chàng liếc mắt ngó có năm Đào thấy có dương ngồi mà chờ chàng trả lời, chàng mới chầu mày mà nói rằng: « Cái kế của qua nghe có ki một chút.....Ồi! mà nghĩ cũng không ki gì, em đã có một đời chồng rồi, lại em làm nghĩa không lẽ ai dám cười chê gì đó mà sợ. Qua tính như vậy: Cậu Tú Tâm đau bệnh tình, bây giờ mình phải dùng thuốc tình mà điều trị cho cậu mới được. Qua xin em đừng có về Trà-Bang, em ở đây rồi mỗi bữa em nói chuyện nói vãn với cậu Tú, em tỏ ý dấn dủ cậu, em làm sao cho cậu thương em. Hễ cậu thương em rồi, thì tự nhiên cậu quên buồn rầu nỗi vợ con; cậu có chỗ vui mà sống, thì qua mới rảnh trí mà tìm con khuyên vợ cho cậu được. »

Trọng-Quí nói chưa dứt lời mà có năm Đào đã biến sắc, có chận chàng mà nói rằng:

— Hử! Anh tính cái gì ki-cực quá vậy nà! Ai mà làm được!

— Qua đã có nói với em cái kế của qua thì ki thiệt, mà nếu không làm như vậy thì làm sao cho cậu khuấy lãng nỗi vợ con cho được.

— Phải. Anh tính như vậy thì hay lắm. Mà anh lựa con nhà nghèo dựa vào anh lợi sạch sẽ anh muốn nó làm cho, chớ em làm không được đâu.

— Biết mượn ai bây giờ? Người không xứng đáng thì có nết, có hạnh gì đâu mà làm cho cậu mé mẩn được? Còn người xứng đáng tử tế thì làm sao anh dám cậy người ta. Em là người trong thân mà em còn không chịu giúp qua thay, huống chi là người dưng. Thôi, em không chịu thì thôi, qua dầu dám ép.

Có năm Đào ngồi bàn hoàn suy nghĩ một hồi lâu rồi có nói rằng:

Đủ các thứ giày

Da tốt — Kiểu đẹp — Làm mau — Giá rẻ

Trước tòa Tân-Đào ở chợ cũ Saigon số 104 đường Guynemer là tiệm giày TÂN-MỸ của ông PHAM-VĂN-KÍNH là tiệm giày có tiếng xưa nay. Gần xa ai cũng biết. Có đủ các kiểu giày đàn ông, đàn bà, con nít; da rất tốt, làm rất khéo, giá rất rẻ.

Đòi cù ra mới

Bồn-hiệu mới mở tiệm xi dỏ vàng bạc văn vắn, như đồ phụ tùng xe hơi xe kéo xe máy muàn nĩa, vàng bạc giá rất rẻ hơn nơi khác, đó làm nhậm lệ.

DÔNG-LỢI

72 Rue Amiral Dupré 72 Saigon

(Tục-kêu đường Thủ-dức)

— Anh nghĩ lại đó mà coi, không phải em không muốn giúp anh, ngặt vì cái chuyện đó khó quá..... Phận em là gái, mà em đi lẳng lơ trên bệ người ta thì coi làm sao cho được.

— Em sợ thiên hạ chê cười phải hôn?

— Chớ sao!

— Chuyện trong nhà ai biết được mà cười.

— Dầu ai không biết đi nữa, thì em cũng hổ thẹn với danh-giá của em chớ.

— Qua cậy em làm việc này là cứu cái mạng của cậu Tú. Em muốn làm đại nghĩa thì chẳng nên cố chấp tiểu-tiết. Qua không biết bụng em thế nào, chớ theo qua, hễ qua gặp cái đại-nghĩa thì qua làm liền, qua không dự dự chút nào hết, dầu mà nát thân qua đi nữa qua cũng vui, chẳng luận là mang tiếng mang tâm chửi đĩnh. Em sợ thiên hạ chê cười. Đời này thiên hạ họ biết cái gì là phải cái gì là quấy đâu mà kể họ. Gái có chồng mà núp lên lấy trai bằng ngày, trai có vợ mà rần rật kiếm gái suốt đêm, vì bất không được họ nên họ làm mặt trinh-tiết, làm mặt tử tế, đi đâu họ giăng dụ phong hóa đó, có khi họ còn khinh bỉ những kẻ khác thất trinh với chồng, bất nghĩa với vợ nữa. Hử! Thiên-hạ họ ra gì đó mà kể đến họ, em. Qua tưởng hễ em cứu được cái mạng của cậu Tú Tâm, thì em vui thăm trong lòng mừng đời, em không có ăn năn chút nào đâu mà em ngại. Vì em có một đời chồng rồi, qua chắc em biết việc nào phải em làm, việc nào quấy em ngăn ngừa nên qua mới dám cậy em. Em giúp giúp mối ái-tình cho cậu Tú có chỗ vui mà khỏi chết vậy thôi, chớ có làm đều chi quấy đâu mà em hổ thẹn. Thiệt đàn bà con gái lãnh cái vai tưởng như vậy coi cũng ki một chút. Mà em làm đây là cứu một mạng con người, lại giúp cho qua chuộc tội nữa, cái nghĩa của em lớn quá, em dự-dự là sao?

Có năm Đào suy nghĩ một hồi nữa rồi có đáp rằng: — Mấy lời anh nói em hiểu rồi. Theo phận em thì em không ngại cho mấy, song em không biết thầy với má em có vui mà cho em làm như vậy hay không?

— Việc đó em đừng lo; để qua lãnh qua nói với cậu mẹ cho. Cậu đã hiểu rõ đầu đuôi việc của Tú Tâm rồi, nên qua chắc hễ qua cất nghĩa thì cậu chịu liền.

— Anh liệu sao đó thì anh liệu lấy.

Trọng-Quí thấy ý có năm Đào đã chịu rồi, bởi vậy sáng bữa sau chàng đi qua Trà-Bang, nói với vợ chồng ông Hội-dồng Quyền sao đó không biết mà đến chiều chàng về chàng nói với có năm Đào rằng: « Qua nói rồi. Cậu mẹ đều vui lòng để em ở bên này mà giúp với qua dạng cứu cậu Tú. Vậy thì em hãy ráng hết lòng làm ơn giúp cho qua, nghe. »

Có năm Đào gác đầu, mà coi bộ có thẹn thứa lắm.

(Còn nữa)

Cho nưon máy viết và sửa các thư máy, bàn đồ phụ tùng máy viết, xe máy xe hơi, đồ đèn khí, máy hát và đĩa Nam Trung Bắc Tàu Cao-mán, có tài riêng về nghề khác hình vẽ da, vô than, đồ mô bía, khác con dấu bản xe hơi.

Có bày nhiều đồ mỹ-nghệ rất khéo tại nơi tiệm. ĐỒ NHƯ-LIÊN

91-93 Rue d'Espagne 91-93
Téléphone 660



VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bống nhứt, bển-bỉ nhứt, là cái vui thú trong gia-đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-đình thì không có vật gì bằng: Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra dạng.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiệt, động thì rờ rờ, tiếng thì khan-khan nghe-thét, khi nào cũng giống động ông già khô-khè trong ông. Chờ như bây giờ nghe làm đĩa hát đã tinh xảo lắm. Đĩa chạy bằng kim sắc, lấy hơi điện-khi đã khá rồi, mà mới đây hàng Pathé lấy hơi bản Annam, lại dùng máy Vô-tuyên-diện mà lấy: thì hết sức tinh thần, hết sức êm ái, rõ ràng. Hiện bây giờ đĩa hát kim-thời nhứt là đĩa hát Pathé Vô-tuyên-diện, trông đồ có con gà.

Đàn-bà khôn thì làm gia-đình vui-vẻ và nên sắm máy hát PATHÉ. Chớ đừng đi chơi làng phí, con cái tuy là chơi mà mở mang trí não.

Máy hát dù thứ, đĩa hát Vô-tuyên điện bán tại:

PATHÉ-ORIENT

10, Boulevard Charner. — SAIGON



Phán Nhi Đông

Văn Thơ

Tình nghĩa chị em

Ai ơi! em ngã chị nâng.
Chị em tình nặng xin đừng quên nhau.
Em đau thì chị buồn rầu,
Chị lo, em cũng nên sầu chữ tươi.
Chị mong em chóng nên người,
Chị khuyên em học kịp thời, mới nên.
Ơn nhà nợ nước mong đền,
Chị em một bụng, giữ bền trước sau.

Con nhện và con tằm

Cây tằm, bác nhện chê tằm :
— Trời ơi! chằm chằm, dệt làm sao xong !
Thời giờ hết mấy, bác trông !
Trông trên đường đã bao vòng tơ giăng ?
Phải, song tơ bác bền chăng ?
Mà dùng được việc hay rằng là không ?
Như tôi làm việc ich chung,
Dầu rằng làm ít nhưng công thì nhiều.

Dại ỷ : Bài này mượn lời con nhện chê con tằm kết kén chằm chằm, rồi khoe mình giăng tơ mau chóng. Con Tằm đáp : « Anh giăng tơ chóng, nhưng tơ anh chẳng làm được việc gì, tôi dầu làm chằm, song tơ tôi tốt và có ích cho người » Ngu ỷ : thà làm việc chằm mà kỹ càng, mà có ích, còn hơn những kẻ ham làm rất mau rất chóng mà chẳng nên việc gì.

NGÀU-TRÍ

Thủ tiết

Tào-vân-Thúc là em con nhà chủ của Tào-Sảng, cưới con của Hạ-hầu Văn-ninh là nàng Linh-nữ mà làm vợ. Tào-vân-Thúc mất sớm, nàng Linh-nữ tuổi còn nhỏ, mà lại chưa con, lòng e cha mẹ già mình một lần nữa, bèn cắt tóc hết, dựng tránh cho khỏi đau ấy. Tờ ra cha mẹ cũng cứ ép hoài, nàng ấy từng phải cầm dao mà cắt tai mình, dựng cho mẹ cha không ép việc ấy ; lại không dám về nhà cha mẹ, cứ ở bên nhà anh chồng mình là Tào-Sảng mà thủ tiết.

Đến chừng Tào-Sảng bị Tư-mã-Ý giết hết cả nhà, Hạ-hầu Văn-ninh dựng sớ xưng mình đã tuyệt hôn với họ Tào, rước đại nàng Linh-nữ về nhà.

Lúc ấy Hạ-hầu Văn-ninh một là thương con còn nhỏ mà hay chữ nghĩa, hay là thương họ Tào chẳng còn ai hết ; cho nên không nỡ ép quyết. Bèn sai người phân đều lợi hại mà khiến Linh-nữ cải giá. Linh-nữ

khóc lóc một hồi, vào phòng cầm dao, cắt mũi mình, rồi trằm mền lại mà nằm, mẹ của Linh-nữ chạy vào giờ mền, thấy máu lai láng thì hô lớn lên. Cả nhà đều kinh, lo chạy thuốc men hàng lại, ba tháng mới lành.

Có kẻ nói với Linh-nữ rằng : « Người sống trong đời này, lý như một chiếc bụi nhẹ, nằm trên ngọn cỏ yếu, sao lại thủ tiết làm chi mà khổ thân làm vậy? Vả lại, bèn chồng đã bị tru-di rồi, chẳng còn một người, đâu có giữ tiết cho trọn di nữa, cũng chẳng còn ai mà khen mình? » Linh-nữ nói : « Tôi nghe, người nhơn chẳng lấy đều thanh suy mà đổi tiết, người nghĩa chẳng lấy đều còn mất mà đổi lòng ; trong lúc họ Tào đương thanh, lòng tôi còn quyết từng nhứt nhĩ chung thay, huống chi bây giờ họ Tào đã dừ rồi, lẽ nào đành lòng cải tiết? Thôi thôi, những lời cầm thù tôi chẳng chịu làm, chớ nói nhiều lời mà mệt. » Tư-mã-Ý hay dạng chuyện ấy, cho phép Linh-nữ nuôi con nuôi mà nối họ Tào.

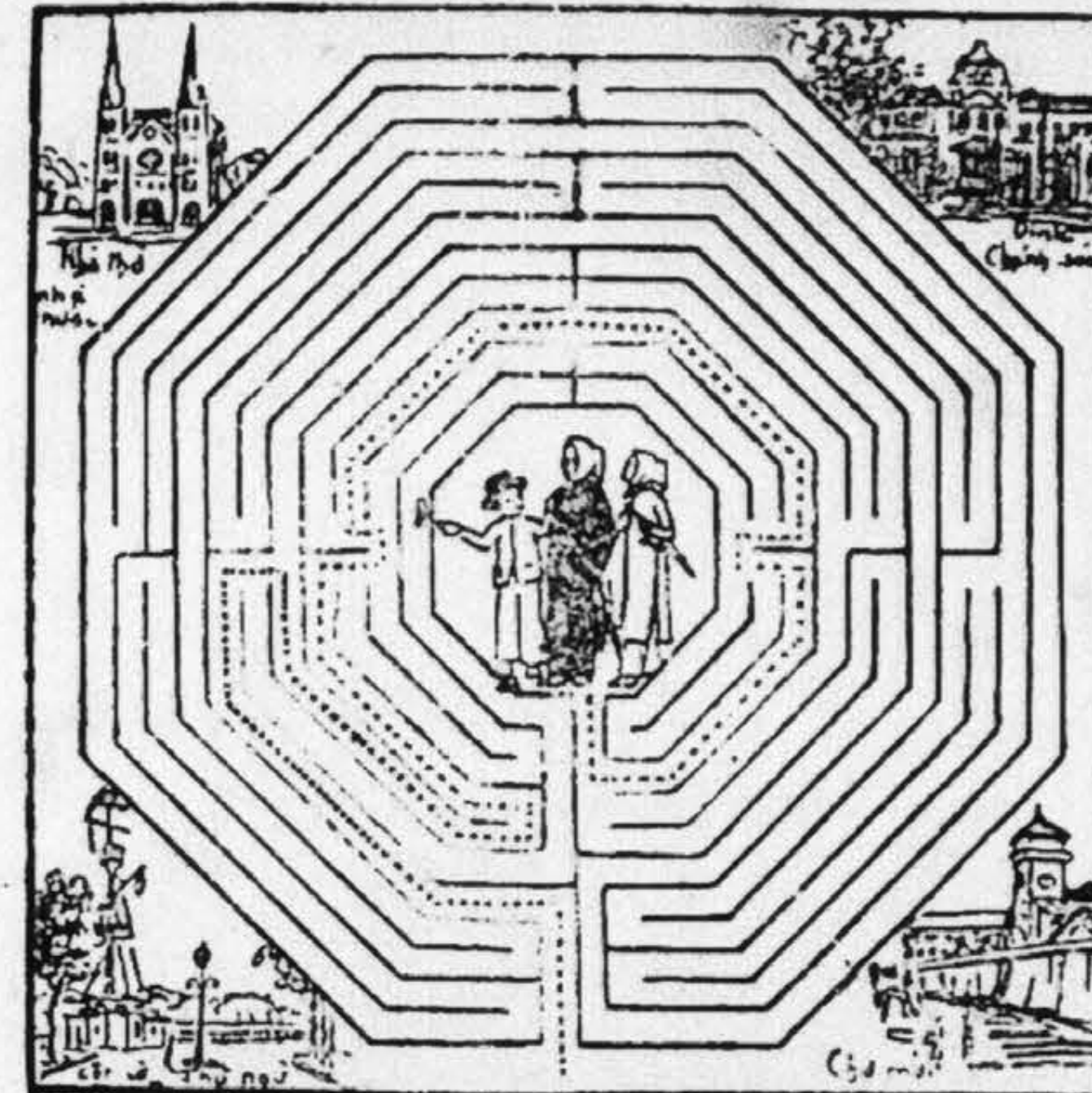
Mông-học Sơ-giải

Quốc-sử diễn-ca

(Tiếp theo)

Hồng-bàng kẻ xuống mây trào.
Đến Hùng-vương rồi, thiết nhiều số năm.
Hai ngàn lại lẽ sáu trăm,
Hai mươi lại lẽ hai năm hằng-hồi.
An-dương từ ấy cướp ngôi,
Đất Phong-khê đó, là nơi đó-thành.
Đôi xưng Âu-lạc quốc danh,
Năm mươi năm chán, Thục đánh vân suy.
Triệu Đà xưng đế tri vi,
Phiên-ngung xứ ấy tức thì đóng đô.
Lãnh-nam gom một bản-đồ,
Cùng vua nhà Hồn thử so sức tài.
Chín mươi lẽ bảy năm trời,
Một dòng họ Triệu, năm đời truyền nhau.
Thuộc về Tây-hơn cũng lâu.
Một trăm năm lẽ xiết bao nhơn-nhân.
Giản thay Tô Định tham tàn,
Bảo thủ phục quốc có nàng Trưng-vương.
Ba năm dựng nổi phong cương,
Yếm mang quần văn, sánh trang anh hào.
Trải qua Ngô, Hồn, lương trào,
Có ông Sĩ-Nhiếp trị vào nước ta.
Thi thơ người mới truyền ra,
Người Nam chữ Hồn vẫn là từ đây.
Cửu-Chơn nàng Triệu ai tây,
Cởi voi đẹp giặc nên tay anh-hùng.
Nước ta khôi phục vừa xong,
Tiếng bia thanh-sử nổi dòng Trưng-vương.
(Còn nữa)

Kết quả cuộc thi giải trí thứ hai : « bát quái »



Học trò đáp trúng	625
Người lớn	131
Học trò và người lớn trát	25
Không đề tên họ và bài đáp trả	263
Tổng cộng	1044

Trong lúc bắt thăm có mấy vị này chứng kiến :
Lê-tấn-Hoàng, Thăng-Long, Đình-khắc-Giao, Hồ-van-Tám.

Tên các trò đáp trúng và được thưởng

(Mỗi trò 3 tháng báo P. N. T. V. và một bao cừ-quan)

- 1 Ngô-Nho, chez M. Phúc, Travaux-Publics, Namdinh.
- 2 Nguyễn-thị-Nhan dte Trang, Elève à l'Ecole Thanh-lợi Thủ-thừa.
- 3 Nguyễn-hữu-Tươi, Elève à l'Ecole des Beaux Arts Giadinh.
- 4 Trần-Tùng dit Hoàng Cours Supérieur à Ecole Pétrus Ký Saigon.
- 5 Nguyễn-văn-Đậu, Elève à l'Ecole de Govap (Cours Supérieur) Giadinh.
- 6 Lê-tho-Nghiệp dit Lê, Cours Moyen 2è Ann. Ecole de Caitaubà Sadec
- 7 Bạch-minh-An, Elève de l'Ecole Chrétienne Tân-dinh
- 8 Huỳnh-minh-Bạch, Elève à l'Ecole Municipale Cours Préparatoire B Cholon
- 9 Nguyễn-ngọc-Giác, Ecolier chez M. Quang, Pharmacie Coupard Haiphong
- 10 Nguyễn-văn-Minh, Elève au cours préparatoire Cầu-kho Saigon
- 11 Nguyễn-văn-Lộc Elève au cours Moyen 2è A Ecole Marc Ferrando Giadinh

- 12 Nguyễn-kim-Ngọc Elève au Pensionnat Huynh-khương-Ninh Iere Année F Gia-dinh
- 13 Melle Tuy-Ngọc, Elève en congé 31. Bd Tổng-đốc-Phường, Cholon
- 14 Đặng-văn-Thành, 31, Quai Piquet Phom Penh
- 15 Nguyễn-văn-Thường, 106, rue Lý-thành-Nguyên Cholon
- 16 Nguyễn-minh-Khánh, Học trò lớp Nhi trường Tổng, làng Thuận-Mỹ Tân-an
- 17 Melle Thái-thị-Ngọc, Elève chez M. Thái-văn-Vị a Baclieu.
- 18 Paul Khai, trưởng nhà-thờ Bùng, làng Hưng đình-Tông Bình-chánh Laithieu.
- 19 Nguyễn-văn-Đinh 146, Avenue O'd Endhal Haiphong
- 20 Lê-khắc-Thiên, Elève en congé, chez Tam-an-đường Rue Jules Ferry - Vinh.
- 21 Phan-bá-Bô, Cours Élémentaire E, École Haly Haiphong.
- 12 Đoàn-thiện-Kim, Cours Élémentaire, École Primaire Cai tàu-thượng.
- 23 Nguyễn-văn-Mĩa, Elève au Cours Supérieur, École Primaire Hocmon.
- 24 Tạ ngọc-Lang, chez M. Tạ-ngọc-Châu Phước Long.
- 25 Trần-Huân, học trò trường kỹ-nghệ-thực hành Haiphong
- 26 Suzanne Tân Lợi, Elève au Cours Élémentaire, École du Sacré Coeur Nam-dinh
- 27 Khưu-văn-Phước 58, rue Pellerin Saigon.
- 28 Melle Trần-thị-Phân, Elève chez M. Trình-Trương 12e quartier Bình-đông Rach-cat - Cholon.
- 29 Tô-văn-Chính, Elève à l'Ecole Cantonale Bình-hòa-xã Giadinh.
- 30 Melle Nguyễn-thị-Ngo chez M. Lân, dessinateur, Travaux Publics Saigon.

Còn ai không biết ?

Xứ Nam-kỳ này
còn ai mà không biết thứ



**RƯỢU
RHUM MANA**

là thứ thượng hảo hạng.

Rượu Rhum Mana mới chánh là
thứ rượu Rhum thiết tốt nhất.

Khi mua hãy nài cho phải hiện

Mana và có dán nhãn trắng.

Độc quyền đại lý :

**S^{te} Commerciale MAZET d'Indochine
SAIGON**

Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thứ sữa này là dường nào!



Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

“Ce que Femme Veut”

Của nhà GELLÉ FRÈRES — Paris.

Bánh Hộp Hiệu

“THE BRUN”

Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.

Tổng đại-lý:

C^{ie} de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient

(Tức là nhà Allatini cũ),

N^o 42, Boulevard Charner — SAIGON

**May đúng kiểu
kiêm thời**

Chư quân muốn may Âu-phục cho được đúng dạng như các hiệu Tây mà tiền công không mất xin hãy đến hiệu Xuân-Mai, nơi đây cắt thiết khéo may thiết kỹ và lại có trữ đủ các thứ laines, nỉ serge, tussor để cho chư quân chọn lựa.

Xin nhớ hiệu: XUÂN-MAI

Rue Carabelli

Kề bên nhà ngà Lương-hiếu

SAIGON



TRAN-DUY-BINH

N^o 42 BOULEVARD CHARNER SAIGON

Làm trường, liễn, chân, vẽ việc Hiệu Hỷ theo kim thời.
Chè tạo các thứ nón bằng cao su (liège caoutchoute)

BÁN SĨ VÀ BÁN LÊ

Khắc con dấu bằng đồng, bằng cao-su, chạm bản đồng và bản đá, cặm thêu mỹ bìa.



HÌNH TRÁ MEN
MỚI RA ĐỜI
(Photo Simili-mail)

Vì mã tôn trọng thân mình,
Nên đến Khánh-Kỷ chụp
hình trá men,
Màu xanh, đỏ, vàng,
đẹp
Lại thêm màu sắc chất bền
không phai
Và hình rõ lớn rất tài,
Giá giảm t. eo ý ai ai cũng
vui.
Hình kiểu thì gói thơ đưa,
Đàn đồ ý muốn cho ra
lóng lánh.
Khi rồi gói trả phân minh,
Đo nhà giấy thép lạnh
hình giao ngân.
Hình rất tinh thần.

Agence d'Affaires de l'Ouest

HỒ-VÂN-LANG Directeur

9 Quai du marché Sôctrang

Cho vay thế ruộng

Vì nào muốn cổ ruộng, vườn, hoặc nhà phố, v.v. mà vay
bạc, xin viết thư cho tôi mà được gởi.

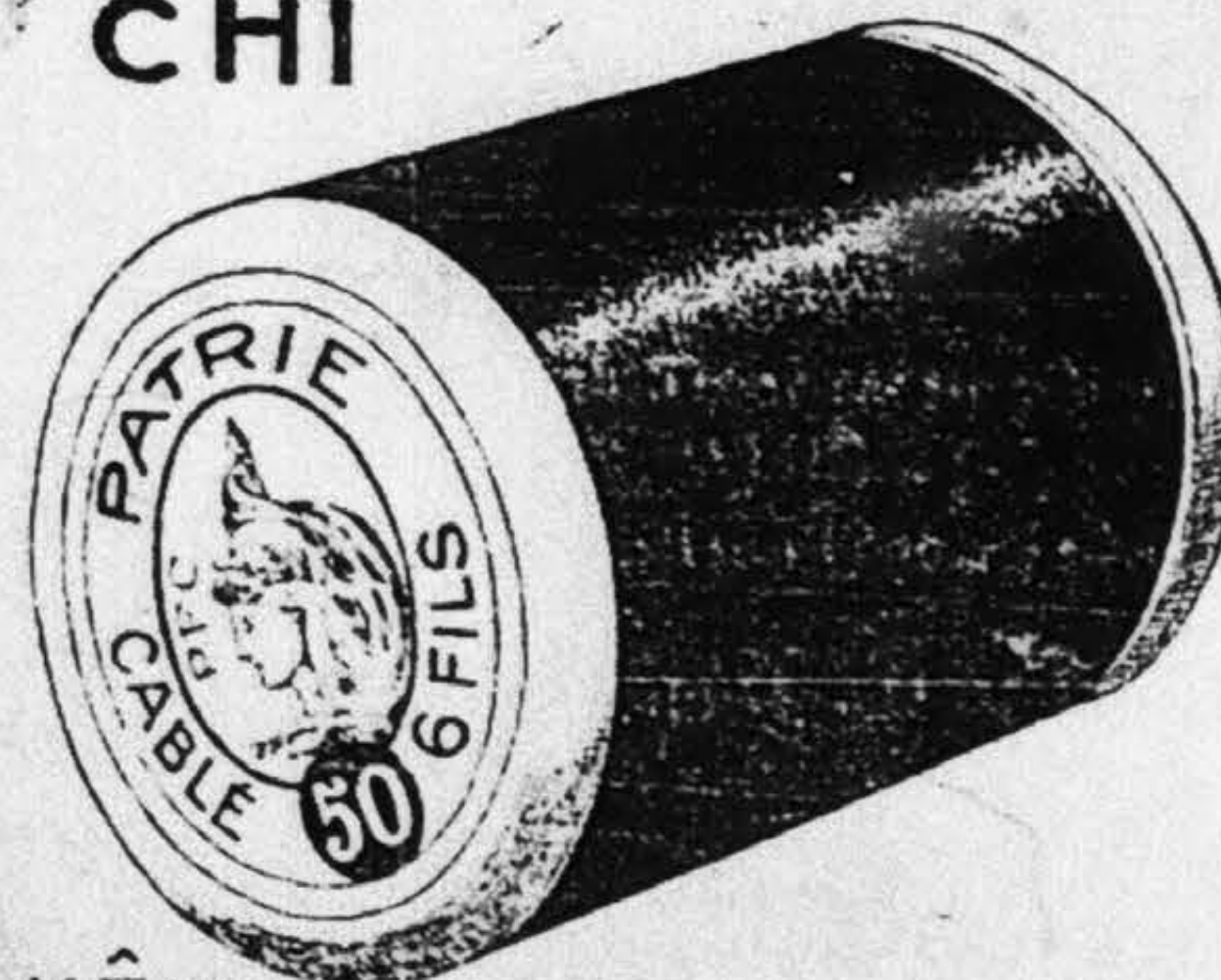
Cách cho vay dễ lên, cho trả phân kỳ nhiều năm. Nghĩa
là như góp tiền vào Lợi tình một phần mà thôi, còn các
sở tức, người vay phải chịu.

Tôi cũng mua dùm, hay là bán dùm, ruộng, vườn, nhà, phố
v.v. nên tôi sẵn có người chực mua, và người chực bán luôn
luôn. Hễ viết thư cho tôi, thì được mừng ngay.

Tại nhà in HỒ-VÂN (Sa-léc) có bán các thứ Truyen
đủ bộ, đóng bìa đẹp rất đẹp, và bán sỉ các thứ văn
Quốc ngữ của M. LÊ-MAI soạn.

Tại Hãng Hovan Sadec có làm hàng rào sắt, nhà thiết, sửa
các thứ máy, có thợ sửa nhà sửa như máy đèn, riêng, sửa xe
tuyệt diệu hơn các hãng khác, thông xe, sửa bình hơi (accu-
mulateurs). Thợ thuyền nghệ, Giá rẻ, làm rất mau.

CHỈ



HIỆU

PATRIE

PACHOD FRÈRES & C^{ie}

— LYON —

GIÁ RẺ HÒN HẾT

TIỆM

M^{ME} V^{VE}**NGUYEN-CHI-HOA**

BÁN

Hàng thêu - Ren bắc
để đi biểu và cho đám cưới

Các thứ nón

Đóng các thứ giày
Tây - Annam đủ kiểuChạm mô bia đá
cắm thạch để mãKhắc con dấu đồng
bằng đồng vắn. vắn...

83, Rue Catinat

SAIGON

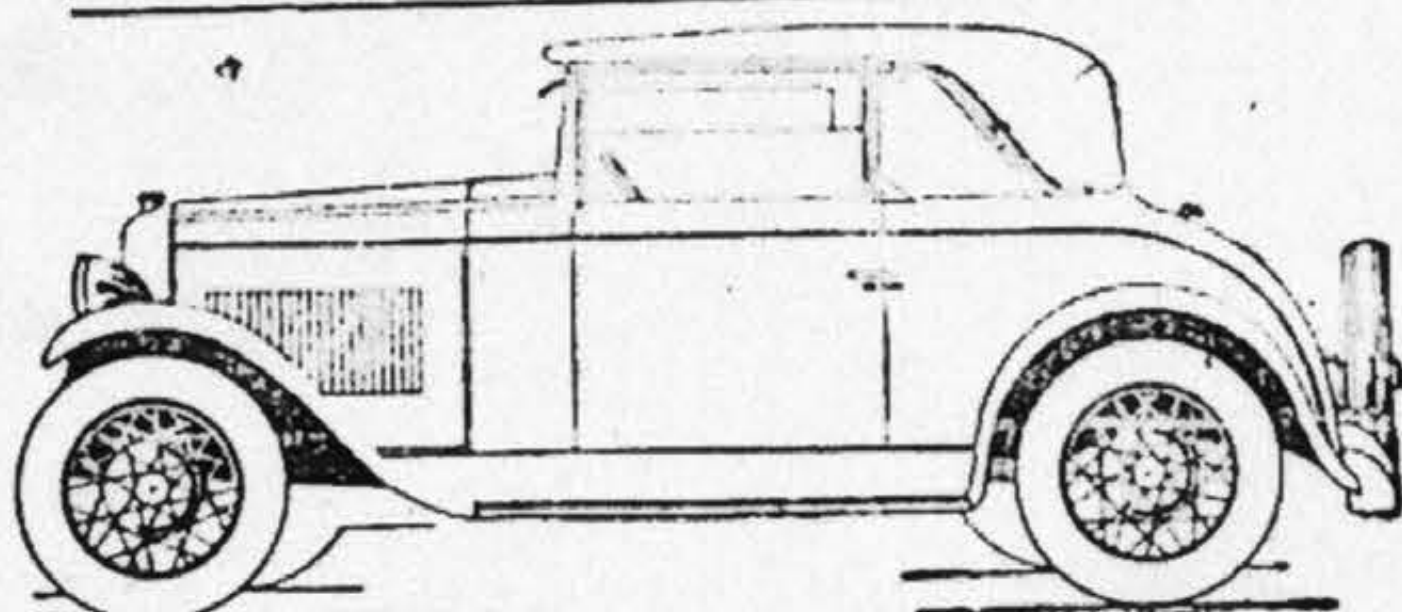
Téléphone N° 799

TOUT pour l'AUTO
TÉLÉO. COMIEL SAIGON
COMPTOIR INDUSTRIEL
146 RUE D'ESPAGNE 146
PLACE DU MARCHÉ CENTRAL
COCHINCHINE SAIGON

Bán piéces détachées và đồ phụ tùng cho đủ hiện
xe. Hàng lập ra đã trên mười năm.**Sách mới xuất bản**

Hoa-ngữ-chữ nam (sách dạy tiếng Quảng-dông dịch theo
tiếng Bắc-kỳ) 0\$70; An-quảng tân biên (dịch theo tiếng
Nam-kỳ) 1\$80. Nguyễn-công Trừ: bản sao tập các thư thơ
của ông và có chú thích: 0\$95. Bạch-mẫu-dơn, truyện Tàu
1\$40. Phụ-nữ dự gia-dinh: 0\$40. Tam-quốc, trọn bộ 8\$00
Một chữ trĩnh: 0\$25. Tịch-tà qui-chánh: 0\$50. Lòng người
nhảm hiem: 0\$20. Nghĩa-hiệp kỳ duyên: 0\$20. — 11 ngày
nửa sẽ có: Kẻ làm người chịu, tác-giả Hồ-biểu-Chánh.
Thất liệp ngũ ngũ, cuốn thứ 4: 0\$40. Cao-dăng thân-li-
niên, đang in. Thơ và Mandat xin gửi cho:

TÂN-DỨC THƯ-XÃ
37, rue Sabourain, SAIGON

Cabriolet 3 chỗ ngồi**AMILCAR**

Chạy đến 100 cây số một giờ mà ngồi cũng êm
Hãy xem những kiểu mới 1929 — 4 Vitesses

Đòn bả lịch sự nên dùng xe AMILCAR
Vì xe rất dễ cầm bánh. — Rất êm-ái.

Máy móc thật tinh-xảo. — Giảm xe đóng thất huê mỹ.

Kỳ thi xe đẹp ở Saigon năm 1929
Xe AMILCAR được giải thưởng.

Đại-lý trong cõi Đông-Pháp

Hãng Charrière, Dufourg & Garrigueno

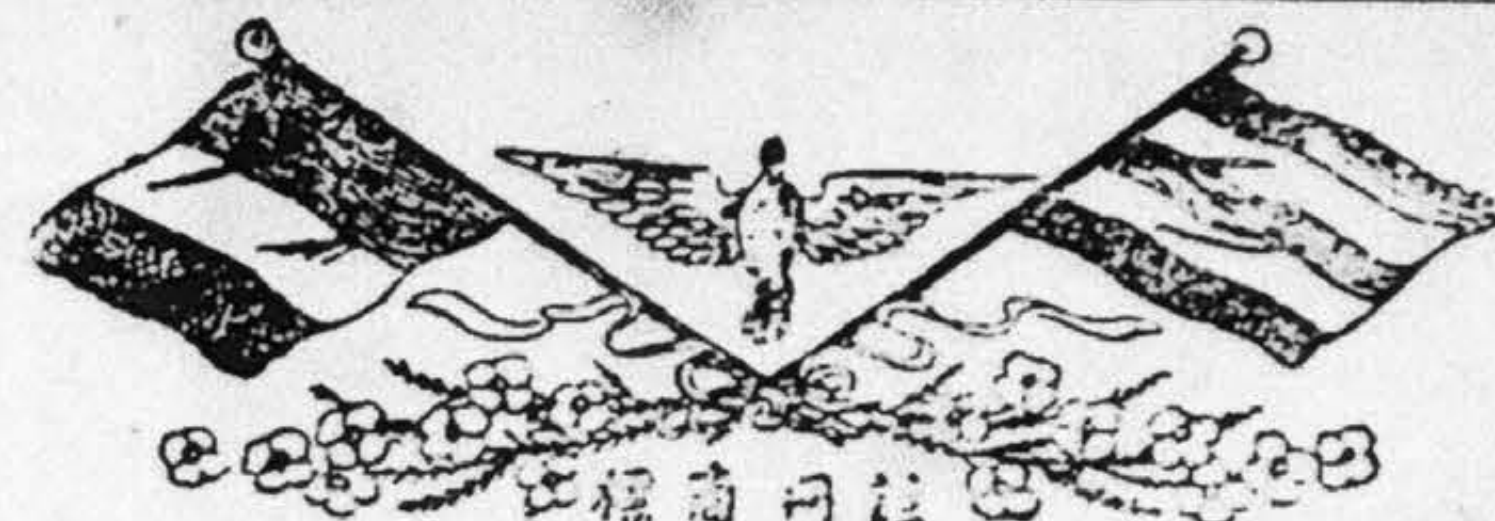
Một tin mắng:

Au Figaro Saigonais N° 25, Boulevard Bonnard
gần Hàng Charner Saigon

Là một hiệu hót tức của người Annam, sắp đặt theo lối kèm thời, chúng những lựa
thợ thiết giới thiết tính, mà những đồ nghề lại rất tinh khiết đáng phép vẩy sanh. Giá cả
cũng theo lệ thường. Quý Ông, Quý Thày nhớ đến hót thử một lần thì chắc sẽ dợc như ý.

LU'ONG-MINH-KY DU'OC-TU'U

Môn bài số 341, đường Thủy-linh — (Rue des Marins CHOLON)
Thơ và Mandat xin để cho Monsieur LU'ONG-HONG, patron de la maison LU'ONG-MINH-KY



Dấu hiệu đã trình tòa.

Tiệm lập ra hồi năm 1858 nghĩa là 80 năm nay.

Chu-Công bá tuê tửu

Phương rượu thuốc này trước nhà ông Chu
Công đã ba đời thường dùng, ngày nay truyền khắp
các nơi ai dùng cũng đều khen là công hiệu, giá
trẻ mà khí huyết như được, đau xương nhức mỏi,
mất lòa, nhứt đầu, từ chi vô lực, nằm ngũ mộng đi,
dùng rượu thuốc này hiệu nghiệm rất mau.

Mỗi ve lớn. . . 1\$00 | Mỗi ve nhỏ . . . 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Duyên niên ích thọ tửu

Rượu này chuyên trị âm dương bất hòa tửu sắc quá độ
thận suy tinh lạnh, dương sự bất cử, sức lực hư tổn, dùng
rượu này tức thì âm dương điều hòa thêm tinh bổ thần,
phẩm đòn ông, đòn bà tinh khí hư nhược, từ chi bại-hoại,
dùng rượu này thiết là hay lắm, không bệnh dùng thường
thì được mạnh sức mà bà bệnh không dám phạm đến.

Mỗi ve lớn. 1\$00 | Mỗi ve nhỏ. 0\$60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Sử-quốc-công được tửu

Rượu thuốc này chuyên trị nam phụ bị chứng phong
khí, ngũ trường từ chi nhức mỏi, miệng mất sạch mề,
xương đau nổi năng tức ngại, bản thân bất toại, phong
dâm hạ tất, các chứng ấy dùng rượu này mà trị thì kiến
hiệu ngay.

Mỗi ve lớn. 1\$00—Mỗi ve nhỏ 0\$60

Bồ huyết được tửu

Huyết là quan hệ trong thân thể người ta, con người
dầu mạnh dầu yếu cũng bởi huyết mà ra, dùng thử rượu
thuốc này thì huyết khí trở nên tươi tốt, vô luận nam,
phụ, lão, thiếu, huyết kém dùng ngay rượu này uống
thường thì khí huyết hồi nguyên, thân thể tráng kiện,
thiết là một thứ rượu vô song vậy.

Mỗi ve lớn. 1\$00 | Mỗi ve nhỏ. 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Vạn ứng được tửu

Phương rượu thuốc này chuyên trị nam phụ lão ấu bị
chứng ban phong, phong thấp, chơn xưng, gân nhức,
bản-thân bất toại, nằm đường không dậy, mình nóng,
hoặc lạnh bụng đau kết bết, mặt phát thương phong, thất
tinh thần khuất kết, nguyệt kinh chẳng đều, mình bị
thương tích, sơ phong chương khí, dùng rất công hiệu,
nói không xiết được.

Mỗi ve lớn. 1\$00 | Mỗi ve nhỏ. 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Chứng tử được tửu

Nói về đường tử tức tuy bởi thiên mạng thất, song
cũng nhờ có sức người bồi dưỡng thân thể, thì âm dương
môi hòa hảo mà sanh ra khí huyết đầy đủ, để tiêu trừ
bá bệnh. Nên giá trẻ mà tinh lạnh khí huyết suy kém mỏng
mý di tinh, mất lòa, nhức đầu, mang non hỏa sự, phong
sự không đủ sức, như thế thì sanh con sao được. Bồn-
hiệu chế ra thử rượu này dùng như -sâm, lộc-nhĩ các
vật quý đáng để bồi bổ nguyên khí giúp việc phòng sự,
thiết là một thứ rượu thuốc vô song vậy.

Mỗi ve lớn. 1\$60 | Mỗi ve nhỏ. 0\$60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Thanh huyết giải độc được tửu

Phẩm những nơi đó hội lớn thì những sự chơi bời
huê-nguyệt cũng nhiều, cho nên mới sanh ra bệnh Huê-
liệu. Song đừng tưởng mấy chứng ấy thực rửa là hết
bệnh đau thôi rửa nó chỉ khỏi tạm thời rồi không bao
lâu chứng bệnh lại phát ra, tổn tiền vô ích. Nay bồn-
hiệu chế ra thử rượu thuốc hay uống nó thanh
huyết độc thuốc hay uống nó thanh huyết độc, trừ thấp
nhiệt, diệt vi trùng truyền nhiễm, chuyên trị hết thảy
các chứng bệnh tim la, hột xoài, củ đinh, thiên phào ung,
nhọt, ghẻ lở, bệnh trĩ, vô danh thũng độc và đòn bà
những thất là rất thần hiệu.

Ngày uống 3 lần sớm trưa, tối mỗi lần 2 muỗng lớn.
Ve lớn 2\$00 Ve nhỏ 1\$00.

Sâm nhung mao kê được tửu

Rượu thuốc này chuyên trị đòn bà chân âm không tồn,
xương đau nhức nỏi, kinh nguyệt chẳng đều, lại thường
ừ trẻ, bạch đới bạch dâm, ho-hen đàm suyễn, ăn uống
không ngon, khí hư huyết nhược, lâu chẳng có thai, hoặc
tiểu sản hư, đau bụng nhức đầu, mất lòa lưng mỏi từ chi
bại hoại, dùng rượu này thì thấy kinh nguyệt điều hòa,
thiết là một thứ rượu chương-tử hạng nhứt vậy.

Mỗi ve lớn. 1\$00 | Mỗi ve nhỏ. 0\$60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.